



CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
2019**

# MỤC LỤC

## THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát	06
Quá trình hình thành và phát triển	06
Các giải thưởng tiêu biểu	08
Ngành nghề kinh doanh	09
Địa bàn kinh doanh	10
Sơ đồ tổ chức	10
Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng	12
Các rủi ro	14

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Hoạt động sản xuất kinh doanh	20
Tổ chức, nhân sự	22
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	34
Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	35
Tình hình cổ đông thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	38
Báo cáo phát triển bền vững	39

## BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019	46
Tình hình tài chính	48
Những cải tiến về sản phẩm, chiến lược kinh doanh	49
Kế hoạch phát triển trong tương lai	50

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các mặt hoạt động của Công ty	54
Hoạt động của Ban điều hành	54

## BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị	58
Ban Kiểm soát	61

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN 62



## THÔNG TIN CHUNG

---

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

ĐỊA BÀN KINH DOANH

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

CÁC MỤC TIÊU ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG

CÁC RỦI RO



# THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên Công ty:

## CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA

Tên tiếng Anh:

## KHANH HOA SANEST SOFT DRINK JOINT STOCK COMPANY

Giấy chứng nhận ĐKDN số: 4201675916 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 28/01/2016, cấp thay đổi lần thứ 02 ngày 18/5/2019.

Địa chỉ: Quốc lộ 1, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Vốn điều lệ : **330.000.000.000** đồng

(0258) 3865 666

(0258) 3865 664

sanestkhanhhoa@sanest.com.vn

www.sanestkhanhhoa.com.vn

Mã cổ phiếu: **SKH**

# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN

## 2011

Khởi công xây dựng Nhà máy NGKCC Yến sào tại xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh trực thuộc Công ty Yến sào Khánh Hòa trên mặt bằng rộng 50.000 m<sup>2</sup> và các công trình kiến trúc có quy mô lớn.

## 2012

Ngày 25/8/2012, Nhà máy NGKCC Yến sào được khánh thành, chính thức đưa vào hoạt động. Đây là một trong những Nhà máy hiện đại, mang tầm cỡ khu vực Đông Nam Á về lĩnh vực sản xuất nước Yến sào với công suất 15.000 sp/h. Nhà máy được đầu tư với dây chuyền thiết bị mới hoàn toàn tự động, đồng bộ, hiện đại được nhập khẩu trực tiếp từ ITALIA với tính năng công nghệ tiên tiến, thuộc thế hệ mới nhất.

## 2013

Tháng 6/2013, Công ty đưa ra thị trường dòng sản phẩm mới nước Yến sào Khánh Hòa Sanest Collagen. Sản phẩm là sự kết hợp hài hòa giữa Yến sào thiên nhiên với Collagen tự nhiên giúp tăng sức đề kháng cho cơ thể, chống lão hóa, tạo sự tươi trẻ cho làn da.

## 2016

Ngày 26/12/2015, Chủ tịch HĐQT Công ty Yến sào Khánh Hòa ban hành Quyết định số 2336/QĐ-YS thành lập Công ty TNHH MTV NGK Sanest Khánh Hòa theo chủ trương của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc tái cơ cấu Doanh nghiệp Nhà nước.

Tháng 6/2016, Công ty tiếp tục nghiên cứu thành công và đưa ra thị trường dòng sản phẩm mới nước Yến sào Khánh Hòa Sanest for Kids. Sản phẩm được sản xuất từ Yến sào thiên nhiên kết hợp với Taurin và Orafiti GR giúp tăng cường sức đề kháng, cải thiện hệ miễn dịch, kích thích tiêu hóa, tăng cường trí nhớ và bổ sung một số khoáng chất cần thiết cho cơ thể trẻ em như canxi, sắt, kẽm...

## 2017

Ngày 18/10/2017, Công ty được cấp mã chứng khoán là SKH với tổng giá trị chứng khoán đăng ký là 79.516.400.000 đồng.

Ngày 25/10/2017, Công ty được giao dịch trên sàn UPCoM.

Ngày 16/11/2017, Công ty chuyển đổi loại hình từ Công ty TNHH MTV sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần.

## 2018

Ngày 23/3/2018, Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa trở thành Công ty đại chúng.

Ngày 13/11/2018, Công ty được chấp thuận thay đổi đăng ký giao dịch đối với cổ phiếu SKH.

Ngày 26/11/2018, Công ty chính thức giao dịch với số cổ phiếu đăng ký bổ sung là 8.175.100 cổ phiếu.



## 2019

Tháng 01/2019, Công ty đưa ra thị trường dòng sản phẩm mới nước Yến sào Khánh Hòa Sanest Đông trùng hạ thảo. Tháng 10/2019 tiếp tục đưa ra thị trường dòng sản phẩm mới nước Yến sào Khánh Hòa Sanest dành cho Người cao tuổi có đường/không đường.

Ngày 16/7/2019, thành lập Công ty con với tên gọi Công ty TNHH MTV Sanest Khánh Hòa.





## CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

- Huân chương Lao động hạng Ba do Chủ tịch nước trao tặng năm 2011.
- Chứng nhận “Giải Vàng chất lượng Quốc gia năm 2015” do Thủ tướng Chính phủ trao tặng.
- Bằng khen “Đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc” do Thủ tướng Chính phủ trao tặng năm 2017.
- Chứng nhận “Thương hiệu nổi tiếng ASEAN” năm 2014.
- Bằng khen “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ môi trường giai đoạn 2011 - 2015” do Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa trao tặng.
- Chứng nhận “Chất lượng quốc tế châu Á Thái Bình Dương (GPEA) 2017 hạng World Class”.
- Bằng khen “Đã có thành tích thực hiện tốt công tác kê khai, nộp thuế năm 2017” do Bộ trưởng Bộ Tài chính trao tặng.
- Bằng khen “Thực hiện tốt chính sách pháp luật về thuế năm 2018 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa” do Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa trao tặng.
- Cờ thi đua “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2018” do Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa trao tặng.
- Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” do Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa trao tặng hàng năm, liên tục từ 2013 - 2019.
- Giấy khen “Đã có thành tích xuất sắc trong tổng kết 15 năm thực hiện công tác xây dựng phong trào toàn dân phòng cháy và chữa cháy, giai đoạn 2001 - 2016” do Giám đốc Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh Khánh Hòa trao tặng.
- Chứng nhận “Top 10 Doanh nghiệp tín nhiệm nhất Việt Nam cùng hệ thống ngành kinh tế: Sản xuất, chế biến thực phẩm”.
- Chứng nhận "Top 100 Thương hiệu nổi tiếng chất lượng ASIA năm 2018".
- Chứng nhận "Thương hiệu phát triển bền vững ASEAN năm 2018".
- Chứng nhận "Thương hiệu mạnh Việt Nam năm 2018".
- Chứng nhận Hàng Việt Nam Chất lượng cao do người tiêu dùng bình chọn.
- Chứng nhận “Top 10 Công ty Đồ uống uy tín năm 2019”.
- Chứng nhận “Doanh nghiệp bền vững năm 2019”.
- Chứng nhận “Thương hiệu Việt bền vững năm 2019”.
- Chứng nhận “Sản phẩm Tin & Dùng Việt Nam 2019”.
- Chứng nhận “Huy chương Vàng vì sức khỏe cộng đồng năm 2019”.
- Chứng nhận “Hàng Việt Nam tin dùng năm 2019”.
- Chứng nhận “Top 20 Sản phẩm chất lượng Vàng vì quyền lợi người tiêu dùng năm 2019”.
- Chứng nhận “Top 10 Thương hiệu nổi tiếng hàng đầu năm 2019”.
- Chứng nhận “Top 10 Nhân hiệu cạnh tranh Việt Nam năm 2019”.
- Chứng nhận “Top 50 Nhân hiệu nổi tiếng Việt Nam năm 2019”.
- Chứng nhận “Top 10 Thương hiệu hàng đầu Việt Nam 2019 - Top Brand 2019”

Biểu trưng “Chỉ số Kinh doanh bền vững BSI:2019”:

- + Chứng nhận: Chỉ số BSI:2019 Đảm bảo chất lượng quốc tế.
- + Chứng nhận: Chỉ số BSI:2019 Thương hiệu nổi bật.
- + Chứng nhận: Chỉ số BSI:2019 Phát triển bền vững.

Biểu trưng “Doanh nghiệp UPCoM quy mô lớn thực hiện tốt công bố thông tin và minh bạch 2018 - 2019”.



## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa;	1050
2	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Chế biến các sản phẩm và thực phẩm chức năng từ yến sào	<b>1079 (chính)</b>
3	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng;	1104
4	Bán buôn thực phẩm; (trừ đường mía và đường củ cải)	4632
5	Bán buôn đồ uống; Chi tiết: Bán buôn đồ uống không cồn, rượu, bia	4633
6	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh; (trừ đường mía và đường củ cải)	4722
7	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh; Chi tiết: Bán lẻ đồ uống không cồn, rượu, bia	4723
8	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;	4933
9	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản;	1020
10	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ; Khai thác tài nguyên yến sào	0231
11	Chăn nuôi khác; Chi tiết: Nuôi chim yến	0149
12	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Thi công xây dựng nhà nuôi chim yến	4299

# ĐỊA BÀN KINH DOANH

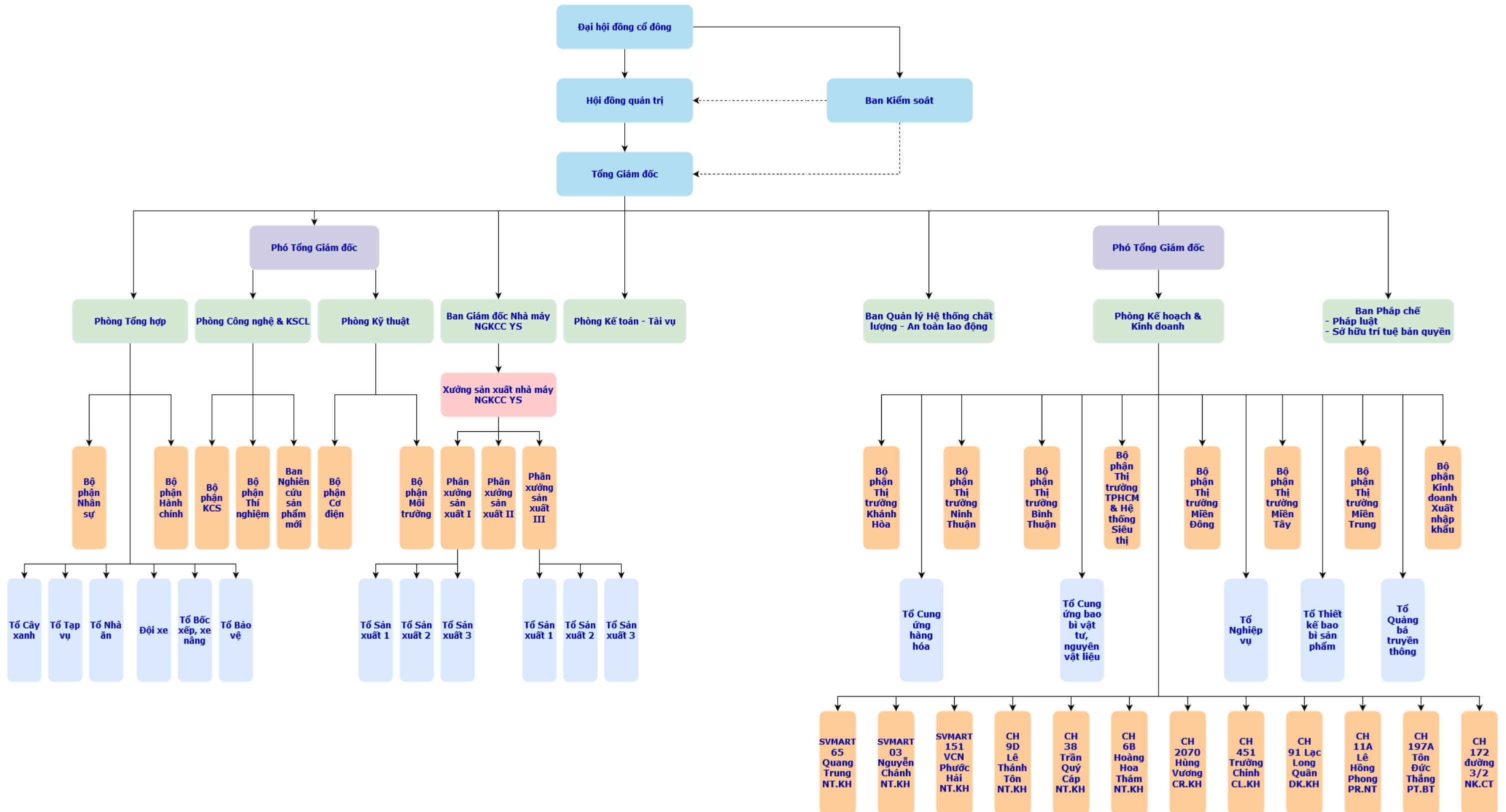
Hiện nay, sản phẩm Sanest được phân phối với mạng lưới trải rộng khắp 63 tỉnh thành trên cả nước với hơn 1.000 nhà phân phối, đại lý, showroom tại 03 miền Bắc, Trung, Nam.

Đồng thời, thông qua hoạt động hiệu quả của hệ thống các nhà phân phối, chi nhánh, văn phòng đại

diện được Công ty thành lập ở nước ngoài, sản phẩm Sanest đã được xuất khẩu đến nhiều nước trên thế giới như Hồng Kông, Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản, Mỹ, Úc, Canada ... và các nước trong khối ASEAN như: Lào, Campuchia, Myanmar, Singapore ...



# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC





**Công ty con:****Công ty TNHH MTV Sanest Khánh Hòa****Địa chỉ** : 9D Lê Thánh Tôn, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.**Vốn điều lệ** : 36.000.000.000 đồng**Vốn thực góp ở thời điểm 31/12/2019** : 13.636.733.831 đồng**Ngành nghề kinh doanh** : Buôn bán thực phẩm**Tỷ lệ lợi ích của Công ty** : 100%**Tỷ lệ quyền biểu quyết** : 100%**Công ty liên kết:** Không có

## CÁC MỤC TIÊU ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG

**Mục tiêu đối với môi trường**

Công tác bảo vệ môi trường được lãnh đạo Công ty đặc biệt chú trọng. Công ty tiến hành giám sát môi trường định kỳ theo tần suất, thông số, vị trí đúng cam kết và luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước. Việc phân loại và áp dụng các hệ thống tân tiến để xử lý đối với từng loại chất thải riêng biệt được Công ty áp dụng nhằm đảm bảo sự ảnh hưởng tối thiểu đến môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Định kỳ thực hiện lập Báo cáo Kiểm soát ô nhiễm và Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép xả nước thải vào nguồn nước gửi về Sở Tài nguyên & Môi trường đúng quy định.

Hưởng ứng Ngày môi trường thế giới 5/6 hàng năm, Công ty tích cực tham gia các công tác do Bộ và Sở Tài nguyên & Môi trường phát động. Đoàn viên thanh niên đã tham gia hoạt động trồng cây, tạo cảnh quan khuôn viên Nhà máy xanh - sạch - đẹp, thả cá tái tạo nguồn lợi thủy sản tại đảo yến Đông Tầm và tham gia các hoạt động làm sạch đường phố, bãi biển thành phố Nha Trang.

Hàng năm, Công ty luôn tích cực tham gia hưởng ứng sự kiện Giờ Trái đất góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng trong sản xuất kinh doanh và trong đời sống hàng ngày. Phối hợp với Điện lực Cam Ranh phát động toàn Công ty hưởng ứng phong trào tiết kiệm điện quốc gia vào ngày 09/10/2019 và 12/11/2019.



Bên cạnh đó, Công ty đã ủng hộ kinh phí cho UBND xã Cam Thịnh Đông xây dựng đường ống cấp nước sạch cho dân. Xây dựng Hồ sinh học tiếp nhận nguồn nước sau khi đã xử lý, thực hiện vận hành để tiếp tục xử lý nước thải đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia B1 QCVN 08-MT:2015/BTNMT và tận dụng tưới cây trong khuôn viên Công ty theo quy định của Giấy phép xả thải. Hệ thống xử lý nước thải của Công ty được lập sổ theo dõi vận hành và giám sát chặt chẽ.

Trong chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa luôn hướng đến giá trị chân thiện mỹ, mang tính nhân văn sâu sắc và cống hiến cho cộng đồng, xã hội. Đồng thời, chú trọng xây dựng văn hóa doanh nghiệp nhằm hướng đến xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân lao động có tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm cao, nỗ lực hoàn thiện bản thân, nâng cao tầm nhìn, luôn sáng tạo đổi mới với mục tiêu hướng đến giá trị vì lợi ích cộng đồng, bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển bền vững.

**Mục tiêu đối với vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm**

Việc nâng cao chất lượng sản phẩm là một trong những điều kiện cần thiết để các Doanh nghiệp ngành sản xuất, chế biến thực phẩm có thể cạnh tranh và phát triển bền vững. Điều đó được thể hiện qua nhiều khía cạnh như: Chất lượng nguồn nguyên liệu, vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất... Đây là cả một chuỗi quá trình gồm nhiều công đoạn phức tạp cho đến khi sản phẩm đến tay khách hàng, khi một trong những công đoạn không đạt yêu cầu sẽ ảnh hưởng đến chất lượng chung của sản phẩm. Hiểu được điều đó, Công ty đã cải tiến, nâng cấp về cơ sở và điều kiện sản xuất, kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguyên liệu đầu vào, trong quá trình sản xuất, bảo quản và cả khi sản phẩm lưu thông trên thị trường.

**Mục tiêu đối với xã hội và cộng đồng**

Sự phát triển lâu dài của Doanh nghiệp dựa trên nền tảng của một cộng đồng bền vững, ổn định và thịnh vượng. Chúng tôi hiểu rằng sự hiện diện của Công ty tạo nên những tác động nhất định về kinh tế, môi trường xã hội đối với cộng đồng tại Khánh Hòa nói riêng và cả nước nói chung. Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa cam kết tạo nên những giá trị cuộc sống trọn vẹn hơn thông qua các chương trình hỗ trợ và phát triển cộng đồng.

Hàng năm, Công ty đều dành nguồn kinh phí đáng kể để thực hiện công tác xã hội, từ thiện và cộng đồng như: Ủng hộ Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ vì người nghèo, Quỹ nạn nhân chất độc da cam, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn ở địa phương...

Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện nhiều hoạt động thiết thực, có ý nghĩa hơn nữa để đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng, xã hội.

Công ty thực hiện hệ thống quản trị sản xuất, quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001, 14001, 22000, 5S tăng năng suất, thân thiện môi trường, giảm chi phí. Quy trình HACCP, HALAL, các tiêu chuẩn quốc tế về vệ sinh An toàn thực phẩm được thực hiện chặt chẽ như Luật hiện đại hoá An toàn thực phẩm Hoa Kỳ (FSMA) nhằm phát huy hiệu quả quản lý sản xuất và kinh doanh sản phẩm xuất khẩu. Giá trị cốt lõi của Sanest Khánh Hòa là chất lượng sản phẩm, chính vì vậy phải thực hiện nghiêm các quy trình sản xuất đảm bảo chất lượng, an toàn, đảm bảo sản phẩm xuất ra thị trường đạt tiêu chuẩn chất lượng đã công bố, vì đây là yếu tố quyết định đến sự sống còn của thương hiệu Sanest.



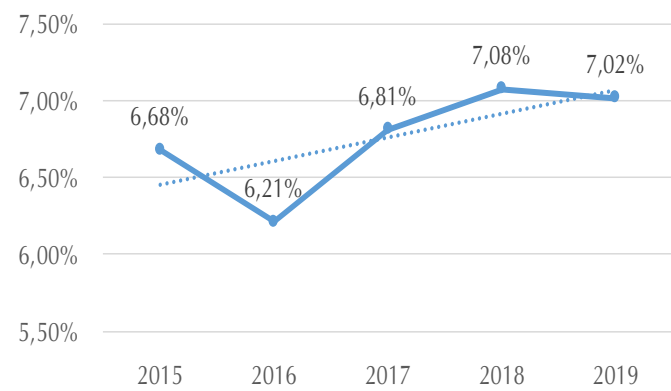


# CÁC RỦI RO

## Về kinh tế

Theo Tổng cục Thống kê, trong năm 2019, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đạt kết quả ấn tượng với tốc độ tăng 7,02% so với năm 2018, vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6% - 6,8%. Bên cạnh đó, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trong năm 2019 của ngành sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng đã tăng 10,1% so với năm 2018. Khi đời sống của người dân ngày càng được cải thiện, nhu cầu về các sản phẩm dinh dưỡng chất lượng cao, kéo dài tuổi thọ cũng được gia tăng theo. Qua đó có thể nói, tăng trưởng kinh tế và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có mối quan hệ tương quan. Từ khi Việt Nam trở thành thành viên của Hiệp định CPTPP, bên cạnh việc các Doanh nghiệp trong nước có những lợi ích nhất định về xuất khẩu thì cũng xuất hiện nhiều thách thức khi các Công ty nước ngoài dễ dàng hơn trong việc mang sản phẩm của họ đến thị trường nước ta. Ngoài ra, trong bối cảnh kinh tế thế giới có những diễn biến phức tạp do tác động từ cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, ít nhiều cũng sẽ ảnh hưởng đến tình hình kinh tế trong nước. Do đó, Công ty cần theo sát từng diễn biến của nền kinh tế cả trong và ngoài nước để có những bước đi phù hợp nhất với từng thời kỳ.

Tăng trưởng GDP của Việt Nam qua các năm (%)



## Về nguyên liệu đầu vào

Do phụ thuộc nhiều vào nguồn chim Yến ở địa phương nên khi có những biến động nhỏ về khí hậu, thiên tai hoặc dịch bệnh, nạn săn bắt chim Yến cũng sẽ gây tác động xấu đến sản lượng khai thác nguồn nguyên liệu đầu vào, ảnh hưởng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## Về lãi suất



Tiếp cận Ngân hàng vay vốn với lãi suất ưu đãi và linh hoạt sử dụng vốn vay phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 đã mang lại hiệu quả cho Công ty. Đây là cách sử dụng đòn bẩy tài chính hiệu quả đảm bảo thanh toán kịp thời cho Nhà cung cấp, tạo uy tín cho Công ty. Trong năm 2019, lãi suất cho vay ở Việt Nam phổ biến ở mức 6% - 9%/năm đối với các khoản vay ngắn hạn và 9% - 11%/năm đối với trung và dài hạn. Nhìn chung trong năm nay, lãi suất cho vay ở nước ta được duy trì ở mức ổn định, thậm chí vào cuối năm 2019, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam còn có động thái giảm lãi suất điều hành nhằm tạo động lực

cho các Doanh nghiệp phát triển trong năm 2020. Theo nhiều chuyên gia dự báo, sang năm 2020, mặt bằng lãi suất ở nước ta vẫn sẽ tiếp tục duy trì được sự ổn định do nhiều yếu tố như: Ngân hàng Nhà nước hạn chế tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung và dài hạn, dự báo kinh tế Việt Nam có thể tăng trưởng chậm lại so với năm 2019. Bên cạnh đó, cũng không loại trừ trường hợp xấu đi khi lãi suất tăng quá cao vượt ngoài tầm kiểm soát, dẫn đến chi phí hoạt động tăng lên, do đó Công ty cần phải liên tục theo dõi những biến động lãi suất cả trong và ngoài nước, từ đó cơ cấu lại nguồn vốn sao cho phù hợp, giảm thiểu tối đa ảnh hưởng xấu từ rủi ro tỷ giá.

## Về Pháp luật



Là một Công ty đại chúng quy mô lớn đang được giao dịch trên sàn UPCoM, ngoài việc chịu ảnh hưởng bởi Luật Doanh nghiệp, Công ty còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán cùng với hệ thống Pháp luật chung. Bên cạnh đó, riêng trong ngành thực phẩm cũng có những quy định khắt khe từ Luật An toàn thực phẩm, Luật Tài nguyên và Môi trường. Trong năm 2019, Công ty nhận thấy đã có rất nhiều thay đổi ở những Bộ Luật, Luật liên quan như: Bộ luật Lao động,

Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, ... Tác động nhiều nhất là việc Bộ Y tế ban hành Văn bản hợp nhất liên quan đến quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế, điều này sẽ làm cho các Doanh nghiệp hoạt động trong ngành phải cẩn trọng hơn trong quy trình sản xuất, dẫn đến chi phí có thể tăng cao nhưng đổi lại sẽ loại bỏ được các rủi ro về mặt vệ sinh an toàn thực phẩm.





## VỀ CẠNH TRANH

Hoạt động trong ngành sản xuất kinh doanh thực phẩm, một trong những ngành có rào cản gia nhập thấp, do đó mức độ cạnh tranh trong ngành là cực kỳ cao. Theo Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc (UNFPA), hiện nay độ tuổi trung bình của người Việt Nam là 32,5 tuổi, đây là độ tuổi còn khá trẻ và nhu cầu sử dụng nước giải khát của giới trẻ là lớn hơn nhiều so với những sản phẩm nước uống tốt cho sức khỏe. Thêm nữa, với vị trí nằm ở vùng khí hậu nhiệt đới nóng ẩm thì những thức uống giải khát lại càng được giới trẻ ưu tiên hơn. Không chạy theo xu hướng thị trường, Công ty luôn quan niệm lấy sức khỏe của người tiêu dùng làm kim chỉ nam, Công ty vẫn tiếp tục nghiên cứu và phát triển những dòng sản phẩm từ Yến sào tốt cho sức khỏe, tạo sự khác biệt hoàn toàn so với phần còn lại của thị trường.



Rủi ro cạnh tranh không chỉ đến từ những sản phẩm nước giải khát mà hiện nay, riêng về các sản phẩm từ Yến sào cũng có sự đa dạng về mẫu mã, chất lượng, giá cả, thậm chí còn xuất hiện nhiều sản phẩm với mẫu mã và tên gọi gần giống với thương hiệu Sanest, gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng. Nhưng qua thời gian, uy tín và chất lượng của sản phẩm đã có một chỗ đứng vững chắc trong lòng người tiêu dùng, thương hiệu Sanest Khánh Hòa luôn là sự lựa chọn hàng đầu của khách hàng khi chọn mua sản phẩm về Yến sào.

## VỀ THANH KHOẢN



Doanh số bán hàng mặt hàng nước giải khát Sanest hiện nay đạt mức khá cao. Rủi ro thanh khoản do nhiều nguyên nhân gây ra, Công ty chọn cách lập kế hoạch và dự báo dòng tiền để đảm bảo thanh khoản trong mọi tình huống. Trong năm 2019 kỳ thu tiền là 15 ngày, vòng quay khoản phải thu cao đảm bảo tính thanh khoản tốt. Công ty tổ chức theo dõi chặt chẽ khoản phải thu khách hàng, đơn đốc thu nợ đúng hạn. Hàng tồn kho được theo dõi dựa trên định mức đã ban hành, đảm bảo lưu chuyển kịp thời phục vụ cho sản xuất và kinh doanh. Nhìn vào hệ số về khả

năng thanh toán nợ ngắn hạn và hệ số về khả năng thanh toán nhanh khá tốt, chứng tỏ tài sản ngắn hạn hay tổng tiền, đầu tư ngắn hạn và phải thu khách hàng để có khả năng bù đắp các khoản nợ khi phát sinh. Bên cạnh đó hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu là 52,31% Công ty duy trì tỷ lệ này ở mức an toàn đảm bảo khả năng thanh khoản.

## Khác

Ngoài những rủi ro đã đề cập ở trên, còn nhiều rủi ro mang tính bất khả kháng khác ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty như hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh. Đây là những rủi ro hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh, lợi nhuận của đơn vị. Công ty luôn chủ động đề phòng và xây dựng các giải pháp ứng phó như: Tuyên truyền nâng cao hiểu biết về bệnh dịch và mở các lớp huấn luyện phòng cháy chữa cháy cho cán bộ công nhân lao động nhằm nâng cao ý thức, giảm thiểu thiệt hại về người và của.





## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

---

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TỔ CHỨC, NHÂN SỰ

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

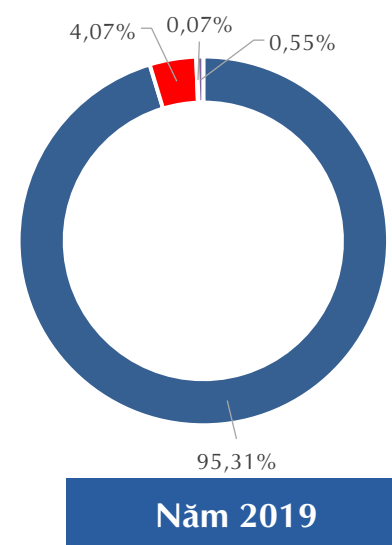
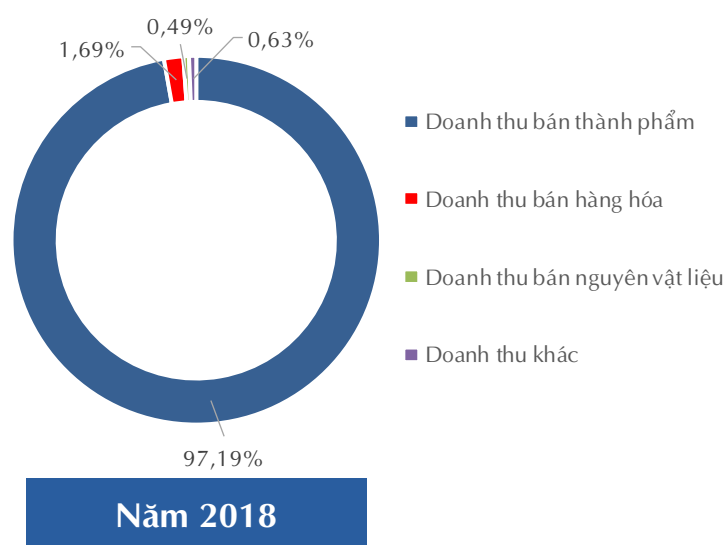
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: Triệu đồng

Doanh thu thuần	Năm 2018		Năm 2019		% tăng giảm
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	
Doanh thu bán thành phẩm	1.738.410	97,19%	1.853.742	95,31%	6,63%
Doanh thu bán hàng hóa	30.286	1,69%	79.229	4,07%	161,60%
Doanh thu bán nguyên vật liệu	8.772	0,49%	1.437	0,07%	-83,62%
Doanh thu khác	11.313	0,63%	10.689	0,55%	-5,52%
<b>Tổng</b>	<b>1.788.781</b>	<b>100%</b>	<b>1.945.097</b>	<b>100%</b>	<b>8,74%</b>



Cơ cấu doanh thu của Sanest trong năm 2019 không có nhiều thay đổi so với cùng kỳ 2018, chiếm tỷ trọng lớn nhất vẫn là doanh thu từ bán các dòng sản phẩm nước Yến sào Khánh Hòa Sanest lon, lọ của Công ty chiếm tỷ trọng lên đến hơn 95%. Tiếp đến là doanh thu từ việc bán hàng hóa, có tỷ trọng hơn 4% trong cơ cấu, còn lại là doanh thu đến từ bán nguyên vật liệu và doanh thu khác có tỷ trọng lần lượt là 0,07% và 0,55%.

Doanh thu bán thành phẩm trong năm 2019 của Sanest đạt hơn 1.853 tỷ đồng, cao hơn 6,63% so với cùng kỳ năm 2018, do trong năm SKH đã có những thay đổi lớn trong cách thương mại như: Đẩy

manh thực hiện một loạt các chiến dịch quảng bá marketing và nhận diện thương hiệu Sanest bằng nhiều hình thức trực tiếp tại các shop, phương tiện truyền thông tivi, báo đài, mạng xã hội Facebook, Zalo, thành lập Công ty con để mở rộng quy mô kinh doanh, phát triển kinh doanh theo hình thức chuỗi cửa hàng tiện lợi với thương hiệu SVMART. Ngoài ra, trong năm 2019, SKH còn cho ra mắt 2 dòng sản phẩm mới là Sanest Đông trùng hạ thảo và Sanest dành cho người cao tuổi, 2 sản phẩm mới tuy chỉ vừa được giới thiệu nhưng đã được đông đảo người tiêu dùng trên các tỉnh thành toàn quốc đón nhận tích cực.

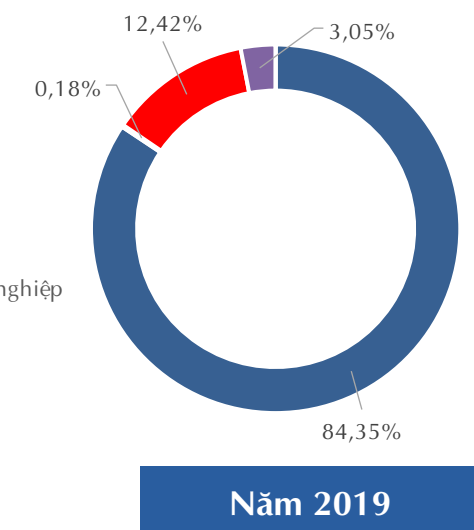
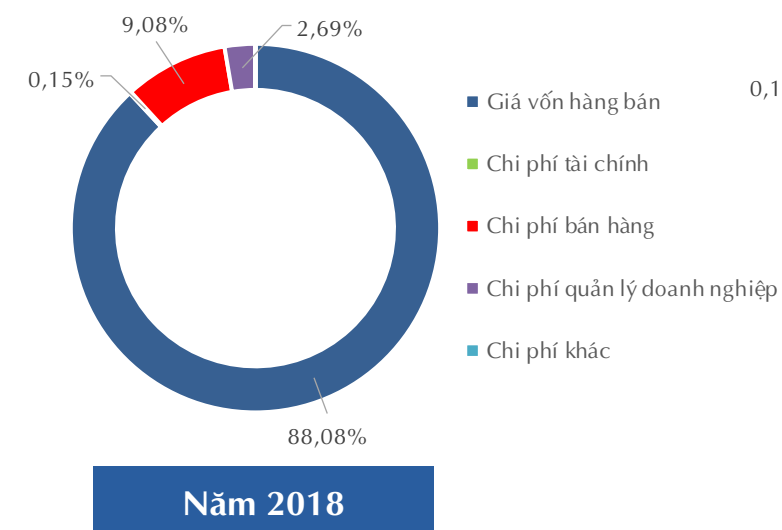
Loại sản phẩm	Sản lượng tiêu thụ (sản phẩm)	Doanh thu tiêu thụ (triệu đồng)
Sanest Đông trùng hạ thảo	352.409	8.509
Sanest Người cao tuổi	534.198	13.329
<b>Tổng</b>	<b>886.607</b>	<b>21.838</b>

Trong năm 2019, doanh thu từ bán hàng hóa cũng có mức tăng mạnh khi đạt hơn 79 tỷ đồng, tăng hơn 49 tỷ đồng so với năm 2018, phần lớn là đến từ

việc bán sản phẩm của các Công ty khác trong cùng hệ thống như Công ty CP NGK Yến sào Khánh Hòa, Công ty CP NGK Sanna Khánh Hòa,...

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi phí	Năm 2018		Năm 2019		% tăng giảm
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	
Giá vốn hàng bán	1.456.940	88,08%	1.523.470	84,35%	4,57%
Chi phí tài chính	2.487	0,15%	3.286	0,18%	32,13%
Chi phí bán hàng	150.275	9,08%	224.329	12,42%	49,28%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	44.526	2,69%	55.011	3,05%	23,55%
Chi phí khác	39	0,002%	0,15	0,00001%	-99,62%
<b>Tổng</b>	<b>1.654.267</b>	<b>100,00%</b>	<b>1.806.095</b>	<b>100,00%</b>	<b>9,18%</b>



Tổng chi phí năm trong năm 2019 đạt hơn 1.800 tỷ đồng tăng hơn 9% so với cùng kỳ năm 2018, nguyên nhân chủ yếu là đến từ khoảng tăng lên của chi phí bán hàng và giá vốn hàng bán.

Giá vốn trên một đơn vị sản phẩm vẫn duy trì ổn định, tuy nhiên nhu cầu về tiêu thụ sản phẩm của người dân cùng với việc đẩy mạnh sản xuất 2 dòng sản phẩm vừa cho ra mắt của Công ty đã làm cho sản lượng tăng. Do đó, tổng giá vốn hàng bán trong năm 2019 đạt hơn 1.500 tỷ đồng, tăng 4,57% so với cùng kỳ năm 2018. Tỷ lệ giá vốn trên doanh thu năm 2019 là 78,32% giảm hơn so với năm 2018 là 83,13% tức là giảm 4,81%.

Chi phí bán hàng tăng hơn so với năm 2018 do năm 2019 tình hình tiêu thụ sản phẩm gặp nhiều khó khăn. Công ty phải tăng mức chiết khấu trả thưởng cho khách hàng để đảm bảo khách hàng tiêu thụ sản phẩm đạt doanh số mà Công ty đã giao khoán. Bên cạnh đó Doanh nghiệp đã thực hiện một loạt những hành động mang tính chiến lược như sau: Thành lập bộ phận Kinh doanh xuất nhập khẩu với nhiệm vụ tìm kiếm, khảo sát và phân tích thị trường tiềm năng, thực hiện các cuộc khảo sát chi tiết ở từng thị trường, nhằm mục đích chuyên sâu phát triển sản phẩm, gắn kết hơn nữa giữa khâu sản xuất và thị trường, mở thêm 03 cửa hàng tiện lợi thương hiệu SVMART chuyên kinh doanh các mặt hàng thực phẩm bổ dưỡng được nhập khẩu từ nhiều nước trên thế giới. Việc mở rộng kinh doanh đòi hỏi thuê mặt bằng, điều này cũng làm cho chi phí Doanh nghiệp tăng hơn so với năm 2018.

## TỔ CHỨC, NHÂN SỰ

### Danh sách Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bùi Thị Hạnh	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
2	Lê Thị Hồng Vân	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành
3	Lê Đức Tiến	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành
4	Võ Thị Liễu Nhi	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
5	Đào Tuấn Trung	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành

### Bà Bùi Thị Hạnh

**Ngày sinh** : 13/01/1963

**Nơi sinh** : Hà Nội

**Quốc tịch** : Việt Nam

**Trình độ chuyên môn** : Cử nhân Tài chính Kế toán

Thời gian	Chức vụ
9/1987 - 10/1990	Công ty Liên doanh Thủy sản Nha Trang.
11/1990 - 8/2001	CB CNV phòng Kế hoạch Tài vụ Công ty YẾN SÀO Khánh Hòa.
9/2001 - 02/2004	Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài vụ Công ty TNHH Nhà nước MTV YẾN SÀO Khánh Hòa.
3/2004 - 02/2005	Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài vụ kiêm Giám đốc chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh thuộc Công ty TNHH Nhà nước MTV YẾN SÀO Khánh Hòa.
3/2005 - 10/2009	Phó Giám đốc Công ty TNHH Nhà nước MTV YẾN SÀO Khánh Hòa.
10/2009 - 2016	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Nhà nước MTV YẾN SÀO Khánh Hòa.
2016 - 10/2017	Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Nhà nước MTV YẾN SÀO Khánh Hòa.
11/2017 - 01/2018	Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Nhà nước MTV YẾN SÀO Khánh Hòa, Chủ tịch HĐQT Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa.
02/2018 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác** : Không có

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay** : 5.000 cổ phần, 0,015% VDL.

**Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác** : Không có

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan** : Không có

### Bà Lê Thị Hồng Vân

**Ngày sinh** : 09/12/1964

**Nơi sinh** : Hà Nội

**Quốc tịch** : Việt Nam

**Trình độ chuyên môn** : Kỹ sư Kinh tế Thủy sản, Cử nhân Ngoại ngữ (Tiếng Anh)

Thời gian	Chức vụ
1987 - 1991	Nhân viên Kế toán Công ty Liên Doanh Thủy sản Nha Trang.
7/1991 - 01/2001	Chuyên viên phòng Khoa học, chuyên viên phòng Tổng hợp Công ty Yến sào Khánh Hòa.
02/2001 - 01/2002	Phó Trưởng phòng Tổng hợp Công ty TNHH Nhà nước MTV YẾN SÀO Khánh Hòa.
02/2002 - 10/2003	Trưởng Ban Quản lý Dự án Công ty TNHH Nhà nước MTV YẾN SÀO Khánh Hòa.
11/2003 - 12/2015	Giám đốc Nhà máy NGKCC Yến sào thuộc Công ty TNHH Nhà nước MTV YẾN SÀO Khánh Hòa.
01/2016 - 10/2017	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV NGK Sanest Khánh Hòa.
11/2017 - nay	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa.

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác** : - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Văn hóa và Quảng cáo Khánh Hòa.  
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa.  
- Chủ tịch Công ty TNHH MTV Sanest Khánh Hòa

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay** : 1.600 cổ phần, 0,00485% VDL

**Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác** : Không có

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan** : Không có



**Ông Lê Đức Tiến**

**Ngày sinh** : 05/8/1981

**Nơi sinh** : Phú Yên

**Quốc tịch** : Việt Nam

**Trình độ chuyên môn** : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Thời gian	Chức vụ
2002 - 2012	Nhà máy NGKCC Yến sào Diên Khánh (Công ty CP NGK Yến sào Khánh Hòa)
2012 - nay	Nhà máy NGKCC Yến sào Cam Thịnh (Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa)

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác** : Giám đốc Công ty TNHH MTV Sanest Khánh Hòa.

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay** : 38.600 cổ phần, 0,1170% VDL

**Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác** : Không có

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan** : Không có

**Ông Đào Tuấn Trung**

**Ngày sinh** : 11/5/1986

**Nơi sinh** : Hà Nội

**Quốc tịch** : Việt Nam

**Trình độ chuyên môn** : Thạc sĩ Kinh tế đầu tư

Thời gian	Chức vụ
2008	Công ty Cổ phần Chứng khoán phố Wall.
2008 - 2010	Deloitte Ltd Việt Nam.
2012 - 2015	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank).
2015 - nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank Securities).

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác** : Trưởng phòng Tự doanh & Bảo lãnh phát hành Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank Securities).

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay** : Không có

**Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác** : Không có

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan** : Không có

**Bà Võ Thị Liễu Nhi**

**Ngày sinh** : 29/10/1970

**Nơi sinh** : Nha Trang, Khánh Hòa

**Quốc tịch** : Việt Nam

**Trình độ chuyên môn** : Cử nhân Tài chính Kế toán

Thời gian	Chức vụ
1994 - 2004	Công ty CP Điện tử - Ảnh Màu Nha Trang lần lượt nhận các chức vụ: Kế toán Tổng hợp, Kế toán trưởng.
2004 - 01/2016	Kế toán tổng hợp Công ty Yến sào Khánh Hòa. Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài vụ Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa kiêm Phụ trách Bộ phận Kế toán thống kê Nhà máy NGKCC Yến sào Cam Thịnh.
02/2016 - 09/11/2017	Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài vụ Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa kiêm Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV NGK Sanest Khánh Hòa.
11/2017 - 5/2018	Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài vụ Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa, thành viên HĐQT Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa.
6/2018 - nay	Kế toán trưởng Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa, thành viên HĐQT Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa.

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác** : Kế toán trưởng Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa.

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay** : 4.600 cổ phần, 0,0139% VDL

**Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác** : Không có

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan** : Không có



## Danh sách Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Hoàng Thị Ân Vũ	Trưởng Ban
2	Lâm Diệu Việt	Thành viên
3	Nguyễn Minh Quân	Thành viên

### Bà Hoàng Thị Ân Vũ

**Ngày sinh** : 01/11/1982

**Nơi sinh** : Nha Trang, Khánh Hòa

**Quốc tịch** : Việt Nam

**Trình độ chuyên môn** : Cử nhân Kinh tế

Thời gian	Chức vụ
2005 - nay	Kế toán Công ty Yến sào Khánh Hòa.
2016 - 11/2017	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV NGK Sanna Khánh Hòa.
11/2017 - 3/2018	Thành viên HĐQT Công ty CP NGK Sanna Khánh Hòa.

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác** : Kế toán Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa.

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay** : Không có

**Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác** : Không có

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan** : Không có



### Ông Lâm Diệu Việt

**Ngày sinh** : 18/8/1965

**Nơi sinh** : Khánh Hòa

**Quốc tịch** : Việt Nam

**Trình độ chuyên môn** : Cử nhân Kinh tế Tài chính

Thời gian	Chức vụ
1990 - 1993	Kế toán Công ty Cung ứng Tàu biển Nha Trang, Khánh Hòa.
1994 - 2004	Kế toán Công ty Thương mại và Đầu tư Khánh Hòa.
2005 - 2009	Kế toán Công ty Yến sào Khánh Hòa, thành viên HĐQT Công ty CP Du lịch Thương mại Nha Trang.
2010 - nay	Kế toán Công ty Yến sào Khánh Hòa, Giám đốc Công ty TNHH MTV Quảng bá sản phẩm và Nhà hàng Yến sào Khánh Hòa, thành viên HĐQT Công ty CP Du lịch Thương mại Nha Trang đến năm 2016.

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác** : - Cán bộ phòng Kế hoạch Tài vụ Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa.  
- Giám đốc Công ty TNHH MTV Quảng bá sản phẩm và Nhà hàng Yến sào Khánh Hòa.

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay** : Không có

**Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác** : Không có

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan** : Không có

### Ông Nguyễn Minh Quân

**Ngày sinh** : 12/11/1990

**Nơi sinh** : Long An

**Quốc tịch** : Việt Nam

**Trình độ chuyên môn** : Cao đẳng Kế toán

Thời gian	Chức vụ
2012 - Nay	Nhân viên Kế toán Tài vụ Nhà máy NGKCC Yến sào Cam Thịnh, Công ty TNHH MTV NGK Sanest Khánh Hòa, Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa.

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác** : Không có

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay** : 2.400 cổ phần, 0,00727% VDL

**Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác** : Không có

**Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan** : Không có



**Danh sách Ban điều hành**

Stt	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu
1	Lê Thị Hồng Vân	Tổng Giám đốc	1.600	0,0049%
2	Lê Đức Tiến	Phó Tổng Giám đốc	38.600	0,1170%
3	Lê Huỳnh Phụng	Phó Tổng Giám đốc	5.100	0,0155%
4	Ngô Thị Hương Liên	Kế toán trưởng	24.000	0,0727%

Tính tại thời điểm 22/01/2020

**Bà Lê Thị Hồng Vân**

Xem thông tin ở mục Hội đồng quản trị.

**Ông Lê Đức Tiến**

Xem thông tin ở mục Hội đồng quản trị.

**Ông Lê Huỳnh Phụng**

Ngày sinh : 28/7/1976

Nơi sinh : Nha Trang, Khánh Hòa

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Cơ khí

Thời gian	Chức vụ
2002 - 2012	Nhà máy NGKCC Yến sào Diên Khánh (Công ty CP NGK Yến sào Khánh Hòa).
2012 - nay	Nhà máy NGKCC Yến sào Cam Thịnh (Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay : 5.100 cổ phần, 0,0155% VDL

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác : Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan : Không có

**Bà Ngô Thị Hương Liên**

Ngày sinh : 23/02/1971

Nơi sinh : Nha Trang, Khánh Hòa

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế (chuyên ngành Tài chính các Doanh nghiệp)

Thời gian	Chức vụ
1994 - 3/2007	Bưu điện tỉnh Khánh Hòa
4/2007 - 02/2012	Nhà máy NGKCC Yến sào Diên Khánh (Công ty CP NGK Yến sào Khánh Hòa)
3/2012 - nay	Nhà máy NGKCC Yến sào Cam Thịnh (Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay : 24.000 cổ phần, 0,07273% VDL

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác : Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan : Không có





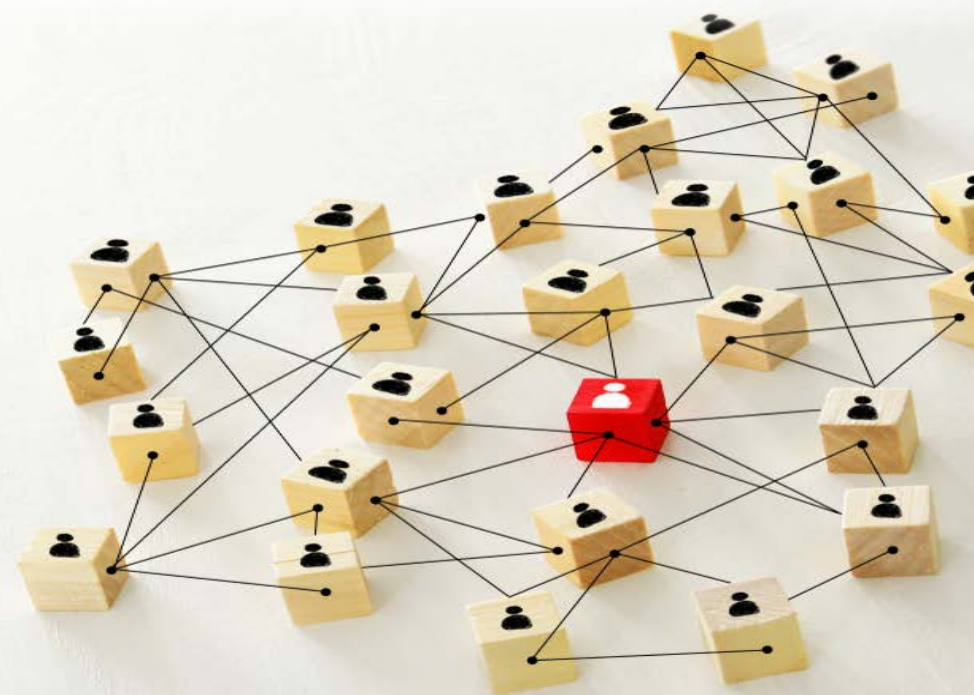
### Số lượng cán bộ công nhân viên

Tính đến 31/12/2019, tổng số cán bộ, công nhân lao động của Công ty là 919 người với cơ cấu cụ thể như sau:

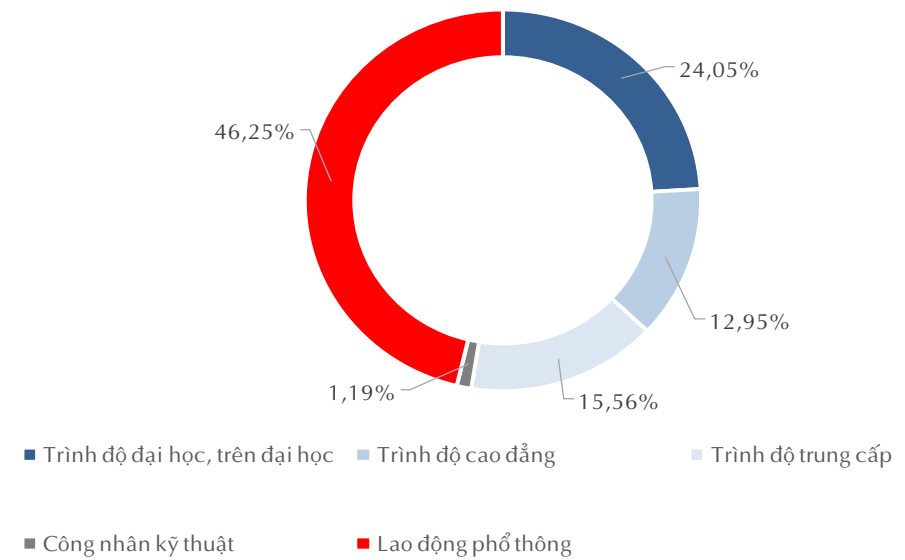
Stt	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>A</b>	<b>Theo trình độ</b>	<b>919</b>	<b>100%</b>
1	Đại học, trên đại học	221	24,05%
2	Cao đẳng	119	12,95%
3	Trung cấp	143	15,56%
4	Công nhân kỹ thuật	11	1,19%
5	Lao động qua đào tạo	425	46,25%
<b>B</b>	<b>Theo tính chất hợp đồng lao động</b>	<b>919</b>	<b>100%</b>
1	Hợp đồng không thời hạn	790	85,96%
3	Hợp đồng xác định từ 1-3 năm	81	8,82%
3	Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	48	5,22%
<b>C</b>	<b>Theo giới tính</b>	<b>919</b>	<b>100%</b>
1	Nam	566	61,59%
2	Nữ	353	38,41%

### Thu nhập bình quân

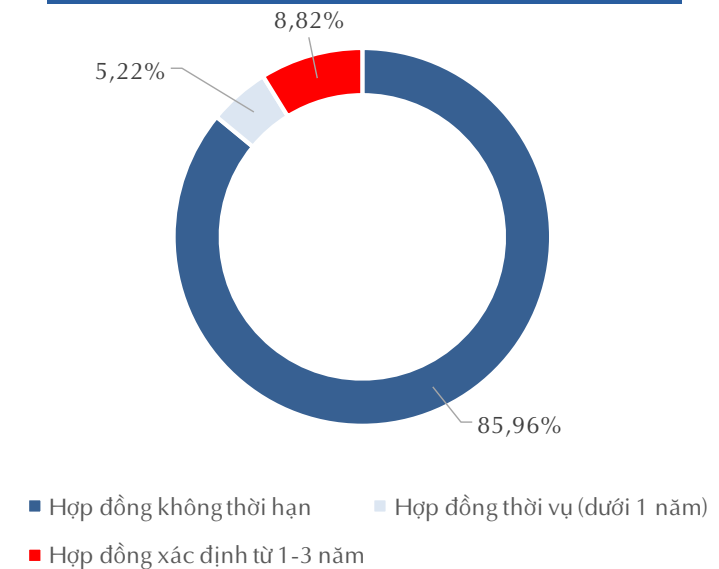
Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Thu nhập bình quân	đồng/người/tháng	16.345.000	17.360.000	17.550.000



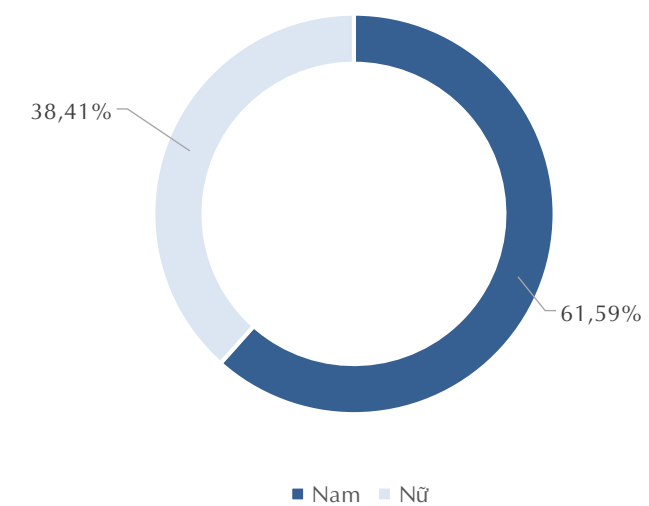
#### Phân loại theo trình độ lao động



#### Phân loại theo loại hợp đồng



#### Phân loại theo giới tính





## Chính sách nhân sự

### Về đào tạo

Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là một trong những chính sách được lãnh đạo Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa luôn quan tâm và ưu tiên hàng đầu.

Trong năm qua, Công ty đã tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân lao động tham gia các lớp học bồi dưỡng về nghiệp vụ như:

- Tổ chức cho Chuyên viên/Kỹ thuật viên thí nghiệm tham gia “Phòng sạch, kỹ thuật lấy mẫu vi sinh không khí và vi sinh bề mặt trong khu vực sản xuất” vào tháng 3/2019;
- Tập huấn “Hướng dẫn xây dựng và áp dụng các công cụ gồm: 5S, Kaizen, 7 công cụ thống kê nhằm cải tiến năng suất chất lượng” vào tháng 5/2019;
- Tập huấn An toàn vệ sinh lao động cho hơn 800 cán bộ, công nhân lao động vào tháng 6/2019;
- Tham gia lớp “Đào tạo phòng chống mối và diệt côn trùng gây hại” vào tháng 6/2019;
- Tập huấn lớp Sơ cấp cứu vào tháng 8/2019;
- Huấn luyện về “Kỹ thuật An toàn hóa chất” vào tháng 8/2019;
- Tổ chức cho Nhân viên Kỹ thuật tham gia lớp “Duy trì hiệu suất thiết bị tổng thể và quản lý năng suất toàn diện” vào tháng 8/2019;
- Tập huấn về Pháp luật lao động chuyên sâu 8/2019;
- Tập huấn lớp “An toàn bức xạ” vào tháng 9/2019;
- Đào tạo nhận thức và đánh giá viên nội bộ ISO 22000:2015 vào tháng 11/2019;
- Tập huấn Quản lý và kiểm soát chi phí, nâng cao năng lực quản lý tài chính doanh nghiệp vào tháng 11/2019;
- Huấn luyện nghiệp vụ PCCC vào cuối tháng 12/2019;
- Tập huấn Luật cạnh tranh và kỹ năng xây dựng chương trình tuân thủ Pháp luật cạnh tranh vào tháng 12/2019.

Với phương châm: Đào tạo là nhân tố then chốt trong phát triển nguồn nhân lực, Công ty luôn tạo cơ hội cho các cán bộ, công nhân lao động ở mọi cấp bậc được tham gia vào các khóa đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng làm việc và trao cho mỗi nhân viên cơ hội phát triển trong công việc.



### Chính sách tiền lương, thưởng

Công ty đã tạo việc làm ổn định cho 919 lao động với thu nhập bình quân 17.550.000 đồng/người/tháng. Sau khi hết thời gian thử việc/học việc, 100% lao động đều được tái ký Hợp đồng lao động, có tham gia Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm kết hợp con người, các chế độ liên quan đến người lao động được thực hiện nghiêm túc và công bằng.

Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ các chế độ, quy định về bảo hộ lao động theo quy định của Pháp luật.

Công đoàn Công ty luôn nỗ lực thực hiện tốt chức năng đại diện, chủ động đi sâu sát cơ sở để kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người lao động. Tại Công ty, cán bộ, công nhân lao động được phát huy tốt nhất quyền làm chủ tập thể, xây dựng niềm tin, tinh thần đoàn kết trong Công ty, nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt các mặt công tác vì sự phát triển vững mạnh của Công ty.

Công ty đã tổ chức cho cán bộ, công nhân lao động tham quan học tập, nghỉ dưỡng trong và ngoài nước. Hàng tháng, toàn thể cán bộ, công nhân lao động có sinh nhật trong tháng được tổ chức sinh nhật, tặng quà và khen thưởng cá nhân tiêu biểu. Các cá nhân nỗ lực học tập nâng cao trình độ chuyên môn luôn được Công ty biểu dương khen thưởng. Đây là nguồn động viên, khích lệ, thể hiện sự quan tâm của Ban Lãnh đạo với toàn thể cán bộ, công nhân lao động chung tay góp phần xây dựng, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm.



### Môi trường làm việc

Cán bộ, công nhân lao động Công ty được đảm bảo công việc ổn định, liên tục với điều kiện lao động sản xuất, môi trường làm việc ngày càng được hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công nhân lao động được làm việc, được cống hiến và xứng đáng hưởng thành quả từ sức lao động của mình.

Hàng năm, tùy theo vị trí công việc, tất cả cán bộ, công nhân lao động được Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ từ 01 - 02 lần, đảm bảo đạt tiêu chuẩn sức khỏe để làm việc. Công ty có phòng Y tế, nhân viên y tế chuyên trách và trang bị đầy đủ các dụng cụ thiết yếu phục vụ cán bộ, công nhân lao động khi có nhu cầu. Tủ thuốc y tế được trang bị đầy đủ tại các vị trí có người lao động làm việc.

Công ty đầu tư xây dựng nhà ăn ca phục vụ 3 ca sản xuất với công suất 360 suất ăn/lần, với chất lượng bữa ăn đầy đủ dinh dưỡng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Ngoài ra, Công ty xây dựng nhà nghỉ giữa ca với số lượng 144 giường, trang bị đầy đủ các thiết bị thiết yếu phục vụ nhu cầu sinh hoạt của cán bộ, công nhân lao động. Tại đây, Công ty đã xây dựng các sân bóng đá mini, sân bóng chuyền và lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao, tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân lao động luyện tập, vui chơi giải trí và rèn luyện thân thể sau những giờ lao động.

Bên cạnh đó, Công ty đã phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên Công ty Yến sào Khánh Hòa tổ chức cho cán bộ, công nhân lao động tham gia nhiều hoạt động văn hóa, thể dục thể thao rất có ý nghĩa thiết thực như: Hội thi khéo tay hay làm nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Hội diễn văn nghệ kỷ niệm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10, Hội thao truyền thống kỷ niệm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12.

Với nhận thức đầy đủ về quyền của người lao động và người sử dụng lao động, Công ty đã xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong Doanh nghiệp, đảm bảo cho cán bộ, công nhân lao động có việc làm ổn định, thu nhập được nâng cao, an tâm công tác, gắn bó, cùng xây dựng Công ty ngày càng phát triển.





## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Tiếp tục thực hiện các dự án Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị đã thông qua năm 2018 và 2019:

- Đường ống cấp nước máy Cam Ranh: Đã hoàn thành đưa vào sử dụng từ tháng 5/2019.
- Đường dây trung áp và trạm biến áp 250 kVA - 22/0,4 kV: Đã hoàn thành và đưa sử dụng từ tháng 01/2020.
- Dự án Nhà nghỉ giữa ca - giai đoạn 2: Đang vướng quy hoạch 1/2.000 của thành phố Cam Ranh chưa thực hiện, nên công trình tạm dừng, chờ quy hoạch 1/2.000 của thành phố Cam Ranh được phê duyệt.
- Cụm Công nghiệp Sông Cầu: Tường rào đã thực hiện hơn 80% khối lượng công việc. Dự kiến sẽ hoàn thành trong tháng 6/2020.
- Dự án Nhà văn phòng tại 174 Thống Nhất, Nha Trang: Đã thi công xong phần cọc khoan nhồi, đang tiếp tục thực hiện các thủ tục chọn lựa nhà thầu và huy động vốn để thực hiện đầu tư, dự kiến tháng 12/2022 hoàn thành.
- Dự án đầu tư thuê 48.178 m<sup>2</sup> đất để đầu tư mở rộng sản xuất: Xây dựng kho, đường nội bộ, bãi xuất hàng. Hiện nay dự án đang bị vướng cơ chế quản lý và sử dụng đất đai cũng như việc quy hoạch 1/2.000 của thành phố Cam Ranh nên các công trình chưa triển khai thực hiện.
- Dự án đầu tư cụm thiết bị 12.000 sp lon/giờ và 8.000 sp lọ/giờ: Đã thực hiện hơn 70% khối lượng công việc, dự kiến sẽ hoàn thành trong tháng 6/2020. Tuy nhiên, do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid -19, nên thời gian lắp đặt thiết bị của nhà cung cấp có thể kéo dài.
- Hệ thống xử lý nước thải 600 m<sup>3</sup>/ngày đêm: Đã thực hiện hơn 90% khối lượng công việc, dự kiến sẽ hoàn thành trong tháng 6/2020.

## CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

### Các khoản phải thu

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	% tăng giảm
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>36.420</b>	<b>132.984</b>	<b>265,14%</b>
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	31.278	115.619	269,65%
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	5.064	15.598	208%
3	Phải thu ngắn hạn khác	78	1.767	2160,9%

Khoản phải thu ngày 31/12/2019 là 133 tỷ đồng tăng hơn so với cùng kỳ năm trước là 97 tỷ đồng, chủ yếu là công nợ với Công ty Yến sào Khánh Hòa. Đây là khoản phải thu lành mạnh. Khách hàng đặt mua hàng nhiều vào cuối năm để đảm bảo nguồn cung ra thị trường dịp Tết Dương lịch 2020 và Tết Nguyên đán Canh Tý. Hệ số vòng quay khoản phải thu là 23 vòng/năm, kỳ thu tiền bình quân là 15 ngày.

Khoản trả trước người bán tăng 11 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Trong đó trả trước cho Công ty Dịch vụ Văn hóa & Quảng cáo Khánh Hòa là 7 tỷ đồng để thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh, Công ty TNHH Thiết bị Đóng gói Nhân Hòa là 3,8 tỷ đồng để lắp đặt cụm máy móc thiết bị.

### Các khoản phải trả

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	% tăng giảm
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>174.890</b>	<b>212.004</b>	<b>21,22%</b>
1	Phải trả người bán ngắn hạn	107.564	144.746	34,57%
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1	2.088	161.211,75%
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	8.619	1.521	-82,35%
4	Phải trả người lao động	26.963	10.206	-62,15%
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	205	1.277	521,59%
6	Phải trả ngắn hạn khác	2.311	1.761	-23,81%
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	25.836	49.036	89,80%
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.391	1.369	-59,62%
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>6.272</b>	<b>-</b>
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	0	6.272	-

Khoản nợ phải trả ngày 31/12/2019 là 212 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước tăng 37 tỷ đồng.

Trong đó nợ phải trả nhà cung cấp ngày 31/12/2019 là 144 tỷ đồng so với cùng kỳ là 107 tỷ đồng, tăng 37

tỷ đồng, chủ yếu nhập hàng để kinh doanh. Nợ phải trả Ngân hàng thương mại tăng 23 tỷ đồng, bổ sung nguồn vốn lưu động để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

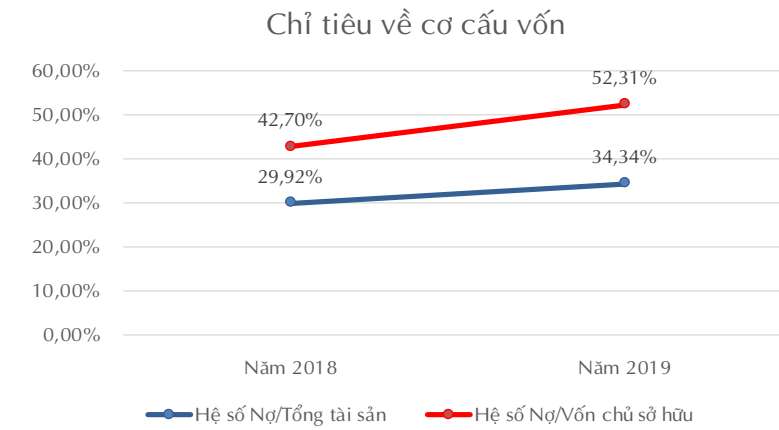
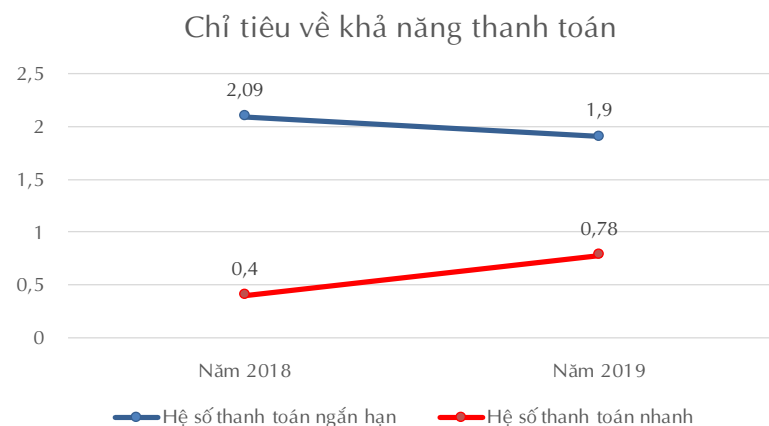




### Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

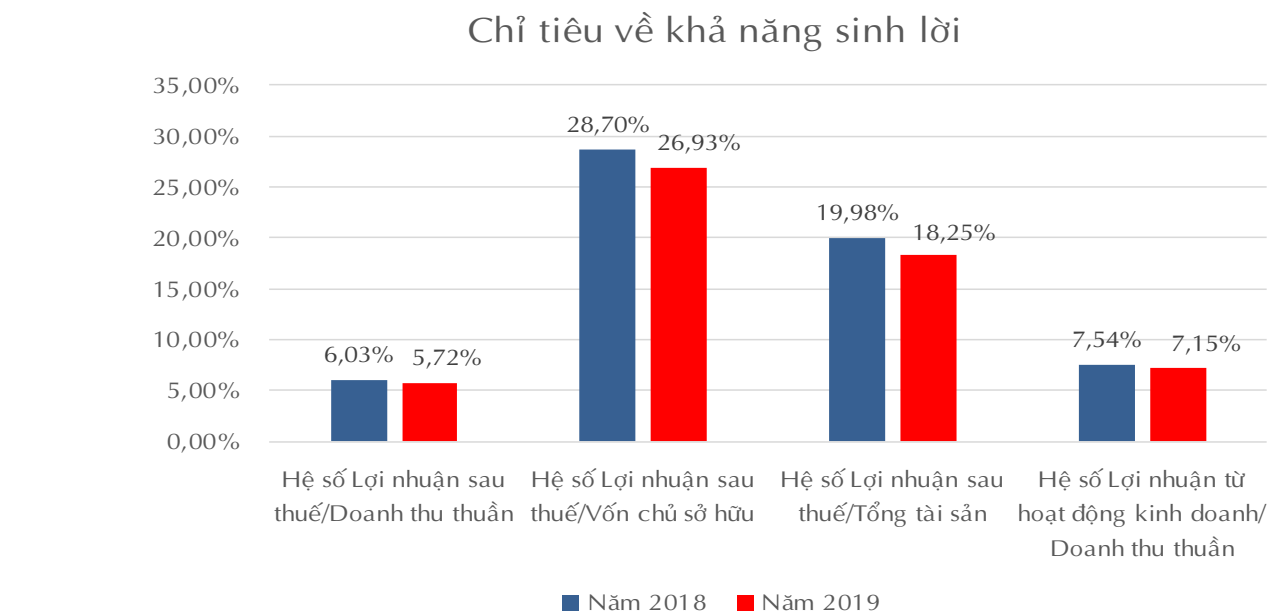
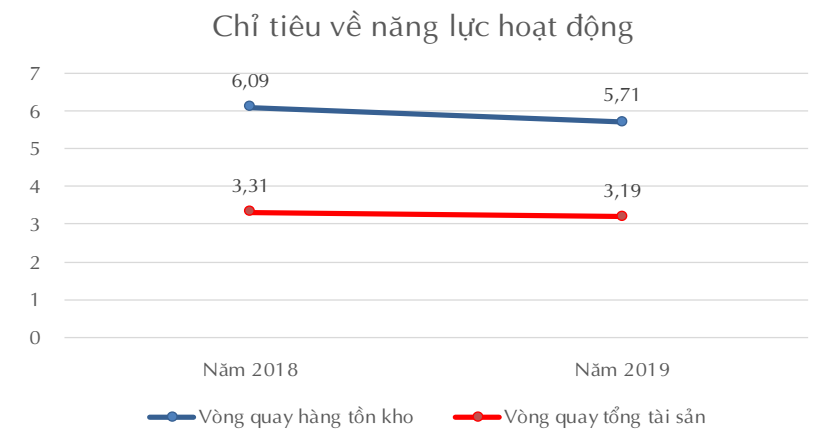
Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,09	1,90
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,40	0,78
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	29,92%	34,34%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	42,70%	52,31%
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	6,09	5,71
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	3,31	3,19
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,03%	5,72%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	28,70%	26,93%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	19,98%	18,25%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,54%	7,15%

Khả năng thanh toán ngắn hạn năm 2019 là 1,9 lần xấp xỉ gần bằng 2. Khả năng thanh toán nhanh 0,78 lần tăng so với cùng kỳ là 0,38 lần. Doanh số bán hàng của Công ty các năm qua tăng trưởng khá chứng tỏ sản phẩm Công ty đang dần chiếm lĩnh thị trường, có mặt tại 63 tỉnh thành trên cả nước, nước ngoài. Hệ số nợ trên tổng tài sản và trên vốn chủ sở hữu năm 2019 tăng hơn so với năm 2018 nhưng vẫn nằm trong mức an toàn, Công ty duy trì ổn định thanh khoản các khoản nợ.



Hệ số nợ/tổng tài sản năm 2019 là 34,34% và Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu là 52,31% tăng hơn so với năm 2018. Trong năm Công ty thực hiện vay vốn Ngân hàng thương mại kịp thời để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty khai thác sử dụng đòn bẩy tài chính tốt, huy động vốn để kinh doanh đảm bảo hiệu quả cho Công ty.

Hàng tồn kho bình quân năm 2019 là 266 tỷ đồng so với hàng tồn kho bình quân năm 2018 tăng 27 tỷ đồng. Tại thời điểm 31/12/2019 tồn kho nguyên vật liệu chính tăng 12 tỷ đồng chủ yếu dự trữ phục vụ cho sản xuất, bên cạnh đó thành phẩm tồn kho và hàng gửi bán giảm do Công ty đẩy mạnh tiêu thụ. Số liệu vòng quay hàng tồn kho năm 2019 là 5,71 vòng/năm và theo phân tích ở trên thể hiện hàng hóa lưu chuyển nhanh, hàng không ứ đọng. Công ty luôn thực hiện kiểm soát dự trữ hàng tồn kho như nguyên vật liệu, bao bì để kịp thời đáp ứng sản xuất và thành phẩm đáp ứng kịp thời cho thị trường tiêu thụ.



Năm 2019 chi phí bán hàng tăng so với năm 2018 do trong năm 2019 Công ty đã cho ra đời 2 dòng sản phẩm mới Đông trùng hạ thảo và Người cao tuổi nên cần đẩy mạnh đầu tư cho đội ngũ bán hàng, mở rộng hệ thống các cửa hàng để đưa sản phẩm đến gần hơn với người tiêu dùng, được khách hàng biết đến và ưa chuộng. Ngoài ra, năm 2019 việc kinh doanh sản phẩm của Công ty gặp không ít khó khăn do thị

trường xuất hiện rất nhiều sản phẩm cùng loại có mẫu mã bao bì gần giống sản phẩm Sanest của Công ty gây sự nhầm lẫn trong nhận diện thương hiệu, Công ty đã thực hiện biện pháp quảng bá nhằm thúc đẩy tăng trưởng doanh số, đảm bảo lợi nhuận đạt kế hoạch đề ra. Chi phí phát triển thương hiệu, quảng bá sản phẩm, hỗ trợ chi phí cho nhà phân phối, đại lý, tăng chiết khấu ảnh hưởng đến chi phí bán hàng.

## TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### Thông tin cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu đã phát hành : 33.000.000 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 33.000.000 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu

### Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông : 33.000.000 cổ phiếu

Cổ phiếu ưu đãi : 0 cổ phiếu

Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng

(đến ngày 17/5/2019)

Stt	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>783</b>	<b>32.647.700</b>	<b>98,93%</b>
1	Cổ đông nhà nước	1	16.850.000	51,06%
2	Cổ đông tổ chức	8	10.388.901	31,48%
3	Cổ đông cá nhân	774	5.408.799	16,39%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>6</b>	<b>352.300</b>	<b>1,07%</b>
1	Tổ chức	4	112.400	0,34%
2	Cá nhân	2	239.900	0,73%
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>789</b>	<b>33.000.000</b>	<b>100%</b>

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : Không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không có

Các chứng khoán khác : Không có

## BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

### Quản lý nguồn nguyên liệu

Nguyên liệu chính cấu thành sản phẩm là Yến sào thiên nhiên được cung cấp từ Công ty Yến sào Khánh Hòa, nên rất chủ động và luôn đảm bảo nguồn nguyên liệu cho sản xuất. Nguyên liệu được xử lý qua khâu loại bỏ toàn bộ tạp chất và tiệt trùng để đảm bảo đưa vào sản xuất đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm.

Tất cả các phụ gia thực phẩm và các loại nguyên vật liệu khác đều có nguồn gốc xuất xứ, nhãn mác rõ ràng và được kiểm tra kỹ về chất lượng trước khi đưa vào sản xuất.



### Tiêu thụ năng lượng

Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa nhận thức được yêu cầu tiết kiệm và sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng qua phương diện là đối tượng sử dụng, qua đó thực hiện những biện pháp phù hợp với bối cảnh và hoạt động của Công ty bằng các biện pháp:

- Sử dụng tiết kiệm: Giảm năng lượng hao phí trong quá trình sử dụng.
- Sử dụng hiệu quả: Nâng cao hiệu quả sản xuất và đem lại giá trị sử dụng cao nhất trên một đơn vị năng lượng sử dụng.

Năng lượng sử dụng chủ yếu tại Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa là điện năng. Điện năng được theo dõi hàng tháng, lượng biến động năng lượng tiêu thụ đáng kể (nếu có) đều được thông báo để có những điều chỉnh hợp lý nhằm sử dụng tiết kiệm điện. Ngoài ra, Công ty còn áp dụng các biện pháp khác để nâng cao nhận thức của người lao động:

- Đào tạo để việc sử dụng năng lượng ngày càng hợp lý hơn.
- Dán các bảng "Tiết kiệm điện" để nhắc nhở cán bộ, công nhân lao động thực hiện.



### Tiêu thụ nước

Ngày nay, việc bảo vệ nguồn nước ngày càng trở nên cấp thiết trước thực trạng ô nhiễm và cạn kiệt nguồn nước ngày càng phổ biến. Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa ngoài việc nâng cao nhận thức trong nội bộ còn thúc đẩy việc kiểm soát sử dụng nước tiết kiệm, đem lại hiệu quả lớn hơn đặc biệt là khi quy mô phát triển ngày càng mở rộng. Nước sử dụng tại Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa chủ

yếu phục vụ cho sản xuất, lượng nước sử dụng cho sinh hoạt không nhiều. Công ty chú trọng cải tiến từng công đoạn sản xuất để tiết kiệm điện nước; tối ưu hóa các quy trình vệ sinh đối với: Rửa lon lọ, vệ sinh thiết bị, nhà xưởng; nước thải sau khi xử lý được tập kết về Hồ sinh học để tái sử dụng cho tưới cây, vệ sinh khuôn viên Nhà máy.





## Xử lý rác thải, chất thải trong quá trình sản xuất

Quá trình sản xuất không phát sinh chất thải rắn, chỉ có một số ít bao bì không đúng quy cách, không đủ tiêu chuẩn bị loại bỏ. Chất thải này sẽ được xử lý theo chất thải rắn sinh hoạt. Chất thải nguy hại phát sinh tại Công ty được lưu giữ tại kho riêng biệt. Kho được xây bằng gạch, tường sơn nước, nền xi măng, mái lợp tôn, cửa có khóa, cách ly hoàn toàn với khu vực sản xuất và sinh hoạt của cán bộ, công nhân lao động. Các loại chất thải nguy hại phát sinh tại Công ty được phân loại và lưu giữ trong các phuy nhựa có nắp đậy, các phuy được dán nhãn và mã chất thải nguy hại. Hợp đồng với đơn vị chuyên xử lý rác thải nguy hại được Luật pháp cho phép để thu gom và xử lý.



## Tuân thủ Pháp luật về bảo vệ môi trường



Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung đã cam kết trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

Hệ thống xử lý nước thải tại Công ty được vận hành tự động 24/7 để xử lý nước thải đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia B QCVN 40:2011/BTNMT, nước thải còn qua hệ thống xử lý của Hồ sinh học trước khi thải ra môi trường. Nước thải tại Công ty được giám sát với tần suất, vị trí, thông số đúng quy định trong Giấy phép xả thải. Hệ thống xử lý nước thải của Công ty được lập sổ theo dõi vận hành và giám sát chặt chẽ, lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng nước thải.

Công ty đã thực hiện giám sát môi trường đúng tần suất, vị trí, thông số của các loại chất thải phát sinh, định kỳ thực hiện lập Báo cáo kết quả quan trắc môi trường, Báo cáo quản lý chất thải nguy hại và Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép

xả nước thải vào nguồn nước gửi về Sở Tài nguyên & Môi trường đúng quy định. Thực hiện đầy đủ các nội dung trong Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất, lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng cho từng giếng. Định kỳ hàng năm, Công ty tiến hành lập Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất gửi về Sở Tài nguyên & Môi trường.

Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước về thuế Tài nguyên nước và phí bảo vệ môi trường.

## Báo cáo liên quan đến trách nhiệm cộng đồng địa phương

Ngoài việc tuân thủ các quy định Pháp luật, Công ty còn coi việc kiểm soát tác động xã hội là trách nhiệm tất yếu khi triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, được thể hiện qua các hoạt động thiết thực:

### Giảm thiểu tác động đến môi trường không khí:

Khí thải của Công ty chủ yếu là phát sinh từ lò hơi. Để kiểm soát, Công ty đã lắp đặt hai ống khói của hai nồi hơi dẫn khí thải ra ngoài. Trong quá trình sử dụng, nồng độ ô nhiễm từ khí thải lò hơi được đo đạc, kiểm soát với tần suất 3 tháng/lần. Kết quả giám sát định kỳ khí thải các chỉ tiêu đều nằm trong giới hạn cho phép.

### Giảm thiểu tác động đến môi trường nước:

Công ty tiến hành đầu tư xây dựng Hồ sinh học với sức chứa khoảng 18.000 m<sup>3</sup> để phục vụ cho công tác tưới cây, không xả thải ra nguồn nước mặt. Năm 2019, Công ty tiếp tục đầu tư thêm Hệ thống xử lý nước thải với công suất 600 m<sup>3</sup>/ngày đêm góp phần bảo vệ môi trường và phát huy hiệu quả kinh tế.

## Chính sách liên quan đến người lao động

Là một trong những cơ sở sản xuất trọng điểm trong việc thực hiện chiến lược phát triển của Công ty Yến sào Khánh Hòa, Công ty đã góp phần tạo sự chuyển biến thật sự về chất lượng tăng trưởng của Công ty Yến sào Khánh Hòa nói riêng và tỉnh Khánh Hòa nói chung, nhất là về mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế xã hội và cơ cấu kinh tế của tỉnh trong những năm tới.

Công ty đã tạo việc làm ổn định cho 919 lao động với thu nhập bình quân 17,550 triệu đồng/người/tháng; các chế độ liên quan đến người lao động được thực hiện nghiêm túc và công bằng. Công việc được đảm bảo ổn định, liên tục với điều kiện lao động sản xuất ngày càng được hoàn thiện. Môi trường làm việc ngày càng được cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi để họ được làm việc, được cống hiến và xứng đáng hưởng thành quả từ sức lao động của mình.

Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ các chế độ, quy định về bảo hộ lao động theo quy định của Pháp luật. Toàn bộ cán bộ, công nhân lao động Công ty được đưa đón đi làm bằng xe ô tô chất lượng cao.

Công ty đầu tư xây dựng nhà ăn ca phục vụ 3 ca sản xuất với công suất 360 suất ăn/lần, với chất lượng bữa ăn đầy đủ dinh dưỡng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.



Công ty xây dựng nhà nghỉ giữa ca cho cán bộ, công nhân lao động với đầy đủ các trang thiết bị thiết yếu. Ngoài ra còn lắp đặt wifi, máy nước nóng phục vụ nhu cầu sinh hoạt của cán bộ, công nhân lao động.

Hàng năm, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Lần khám sức khỏe gần đây nhất là tháng 12/2019 cho 919 cán bộ, công nhân lao động. Tất cả cán bộ, công nhân lao động đều đạt tiêu chuẩn sức khỏe để làm việc.

Công ty có phòng y tế với nhân viên y tế chuyên trách có chứng chỉ hành nghề và trang bị đầy đủ các dụng cụ thiết yếu phục vụ người lao động khi có sự cố xảy ra. Tủ thuốc y tế được đặt tại văn phòng, nhà bảo vệ, phòng điều hành sản xuất và nhà nghỉ giữa ca.

Công ty có một không gian rất đẹp, khuôn viên và hệ thống cây xanh xung quanh Công ty được bố trí rất hợp lý. Bên cạnh việc trồng và chăm sóc cây xanh Công ty còn chú trọng tạo môi trường xanh, sạch, đẹp. Ngoài ra, hàng năm Công ty còn tổ chức cho cán bộ, công nhân lao động tham quan học tập trong và ngoài nước.





## Đánh giá trách nhiệm môi trường và xã hội của Công ty

### Trách nhiệm môi trường

Ngay từ những ngày đầu hoạt động sản xuất, Công ty đã xây dựng kế hoạch hoạt động bảo vệ môi trường trong và xung quanh Công ty, xác định việc tuyên truyền, giáo dục bảo vệ môi trường có ý nghĩa quyết định tới sự thay đổi tư duy, nhận thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân về môi trường. Trong những năm qua, Công ty đã tổ chức nhiều đợt tuyên truyền với nhiều hình thức khác nhau thu hút hàng ngàn lượt cán bộ, công nhân lao động tham gia. Thông qua các đợt tuyên truyền vận động đã góp phần tích cực vào việc nâng cao ý thức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, công nhân lao động cũng như cộng đồng dân cư xung quanh Công ty trong công tác bảo vệ môi trường.

Bảo vệ môi trường hiện nay đang là một trong những mối quan tâm mang tính toàn cầu, giáo dục bảo vệ môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững là một trong các nhiệm vụ quan trọng. Công ty đã cử cán bộ tham gia các khóa tập huấn về môi trường, phát động các cuộc thi bảo vệ môi trường. Qua đó hình thành cho các cán bộ, công nhân lao động ý thức và trách nhiệm bảo vệ môi trường nhằm giáo dục ý thức, thái độ, các chuẩn mực, hành vi ứng xử đúng đắn với môi trường, đánh giá thi đua, biểu dương khen thưởng kịp thời các cá nhân và tập thể có ý thức và thành tích trong việc bảo vệ môi trường.

Song song với phát triển sản xuất, Công ty còn chú trọng bảo vệ môi trường sinh thái, phát triển bền vững với việc triển khai, thực hiện có hiệu quả các ứng dụng công nghệ hiện đại và thân thiện với môi trường: Tuân thủ Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001, hạn chế & phân loại rác thải, nâng cấp & mở rộng hệ thống xử lý nước thải, chuyển đổi đèn huỳnh quang bằng đèn Led, sử dụng năng lượng mặt trời để phục vụ cho công tác bảo vệ và bếp ăn tập thể, vật liệu tái sinh ...

### Trách nhiệm xã hội

Ngoài trách nhiệm về công tác bảo vệ môi trường với cộng đồng, Công ty còn quan tâm thực hiện các hoạt động xã hội bằng những hành động thiết thực, cụ thể:

- Ủng hộ quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Khánh Hòa, xã Cam Thịnh Đông và thành phố Cam Ranh.
- Ủng hộ quỹ Mái ấm Công đoàn.
- Ủng hộ Hội truyền thống Trường Sơn, Hội nạn nhân chất độc da cam.
- Ủng hộ quỹ Vì người nghèo xã Cam Thịnh Đông và thành phố Cam Ranh.
- Ủng hộ quỹ Hậu phương quân đội xã Cam Thịnh Đông.
- Phối hợp với chính quyền địa phương bảo trợ các cháu học sinh có hoàn cảnh khó khăn.
- Tổ chức tặng quà cho học sinh các trường tiểu học, các cơ sở mái ấm, tình thương, hội người mù trên địa bàn thành phố Cam Ranh và huyện Cam Lâm (Khánh Hòa), thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (Ninh Thuận), thị xã La Gi (Bình Thuận) nhân dịp Tết Trung thu 2019.
- Tổ chức tặng quà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020.
- Xây dựng 1km đèn chiếu sáng dùng năng lượng mặt trời tại xã Cam Thịnh Đông.
- Tham gia hiến máu tình nguyện, đồng hành cùng sức khỏe cộng đồng.







## **BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

---

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019  
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH  
NHỮNG CẢI TIẾN VỀ SẢN PHẨM, CHIẾN LƯỢC KINH DOANH  
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI



# KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

## Những khó khăn, thuận lợi trong năm 2019

### + Thuận lợi

Luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện và hỗ trợ toàn diện, kịp thời của Hội đồng quản trị Công ty đã giúp Ban Điều hành Công ty tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong công tác quản lý và điều hành.

Là Doanh nghiệp hoạt động lâu năm trong ngành chế biến và thương mại các sản phẩm từ Yến sào với đội ngũ cán bộ quản lý và kỹ thuật trẻ, năng động, nhiệt tình, ham học hỏi và sáng tạo cùng với sự dẫn dắt của Ban Lãnh đạo thì đến nay Sanest Khánh Hòa đã trở thành đơn vị đầu ngành, có được vị thế vững chắc, chiếm được niềm tin của người tiêu dùng.

Công ty đã xây dựng một hệ thống phân phối rộng lớn, có mặt trên khắp đất nước trải dài từ Nam ra Bắc; bên cạnh đó còn có các nhà phân phối tại Úc, Mỹ, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Lào, Campuchia,...

Áp dụng khoa học công nghệ hiện đại vào sản xuất, luôn chú trọng phát triển các đề tài khoa học nhằm mục đích tối ưu hóa sản phẩm, đem đến cho người tiêu dùng sản phẩm có chất lượng tốt nhất.

### - Khó khăn

Nhận rõ tiềm năng phát triển của các sản phẩm Yến sào ngày càng lớn, chính vì vậy, ngày càng có nhiều đối thủ tham gia vào cạnh tranh để giành thị phần thậm chí nhiều cơ sở tư nhân còn sử dụng các công nghệ tinh vi để làm giả, làm nhái hàng hóa, dẫn đến việc các sản phẩm không đồng đều về chất lượng, khiến tâm lý người tiêu dùng trở nên hoang mang. Do đó, đòi hỏi Công ty phải có đối sách, chiến lược phù hợp cho từng thời điểm, cũng như từng đối tượng khách hàng.



## Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
1	Sản lượng tiêu thụ (triệu sp)	171,1	163,5	-4,44%
2	Tổng doanh thu	1.805.645	1.945.097	7,72%
3	Doanh thu thuần	1.788.781	1.945.097	8,74%
4	Giá vốn hàng bán	1.456.940	1.523.470	4,57%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	331.841	421.627	27,06%
6	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	134.811	139.158	3,22%
7	Lợi nhuận trước thuế	134.818	139.185	3,24%
8	Lợi nhuận sau thuế	107.855	111.348	3,24%

Năm 2019, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra. Kết quả này là sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, công nhân lao động cùng với đường lối, chính sách đúng đắn của Ban Điều hành.

Sản lượng sản phẩm bán ra của Sanest trong năm 2019 đạt 163,5 triệu sản phẩm, thấp hơn 4,44% so với cùng kỳ nhưng tổng doanh thu của Công ty trong năm lại tăng thêm 7,72%. Điều này là do nhu cầu về mức tiêu thụ những dòng sản phẩm Sanest cao cấp hơn, Công ty sản xuất đáp ứng theo nhu cầu của người tiêu dùng dẫn đến doanh thu đến từ các dòng sản phẩm này và biên lợi nhuận gộp của Công ty trong năm cũng tăng lên tương ứng.

Hơn 95% doanh thu thuần của Sanest là đến từ việc bán thành phẩm, bên cạnh đó là nguồn thu đến từ việc bán hàng của những nhà cung cấp khác tại cửa hàng, hệ thống trưng bày. Đặc biệt, trong năm qua Công ty cho ra đời hệ thống cửa hàng tiện lợi SVMART đã góp phần gia tăng doanh thu trong mảng kinh doanh hàng hóa, đạt hơn 79 tỷ đồng, nâng mức tăng trưởng doanh thu thuần 2019 so với 2018 đạt 8,74%. Giá vốn hàng bán không có nhiều biến động dẫn đến lợi nhuận gộp của Công ty tăng 27,06% so với cùng kỳ.

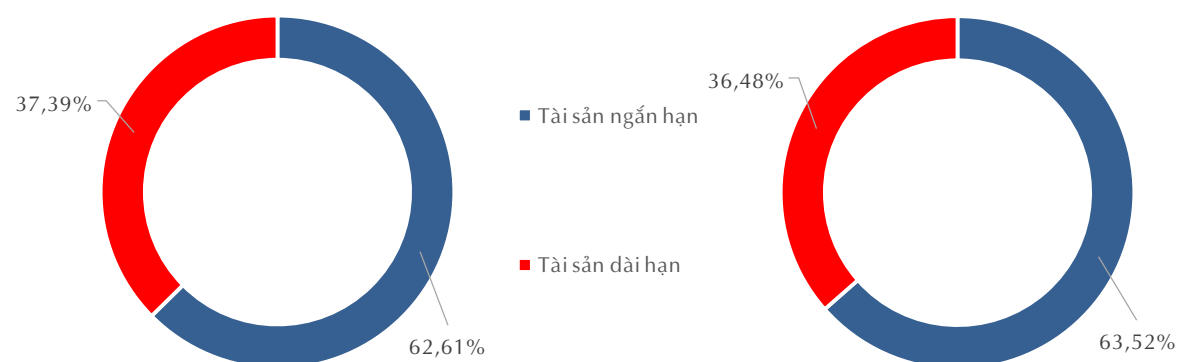




## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	31/12/2018		31/12/2019		% tăng giảm
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	
Tài sản ngắn hạn	365.947	62,61%	403.685	63,52%	10,31%
Tài sản dài hạn	218.507	37,39%	231.864	36,48%	6,11%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>584.454</b>	<b>100%</b>	<b>635.549</b>	<b>100%</b>	<b>8,74%</b>
Nợ ngắn hạn	174.890	100%	212.004	97,13%	21,22%
Nợ dài hạn	-	-	6.272	2,87%	-
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>174.890</b>	<b>100%</b>	<b>218.276</b>	<b>100%</b>	<b>24,81%</b>

### Tình hình tài sản



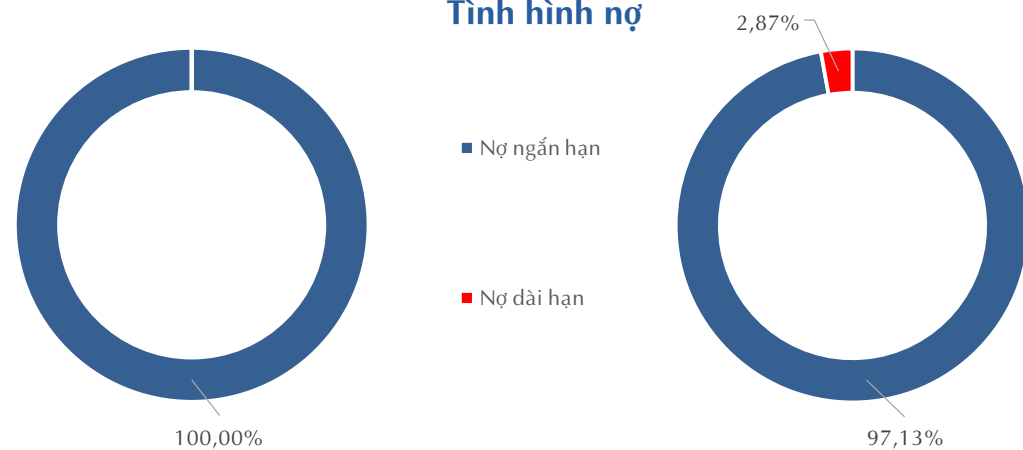
31/12/2018

31/12/2019

Cơ cấu tài sản của SKH không có nhiều thay đổi khi tài sản ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản, khoản mục này chiếm gần 64% trong năm 2019. Trong năm nay, tài sản ngắn hạn của SKH đã

tăng lên đến 403,6 tỷ đồng, cao hơn 37,7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018, nguyên nhân là do sự tăng lên của khoản mục phải thu ngắn hạn và khoản mục trả trước cho người bán (theo phân tích tại điểm 4.1).

### Tình hình nợ



31/12/2018

31/12/2019

Tình hình nợ phải trả trong năm cũng có sự tăng lên đáng kể. Trong cơ cấu nợ của Sanest chủ yếu vẫn là nợ ngắn hạn. Trong năm nợ ngắn hạn tăng 21,2% chủ yếu đến từ các khoản phải trả người bán và các khoản vay nợ tài chính. Nợ dài hạn của Sanest đã tăng thêm

6,27 tỷ đồng do Doanh nghiệp đã vay từ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa nhằm mục đích cải tạo kho thành phẩm, xưởng sản xuất, xây Hệ thống xử lý nước thải, công trình đường ống cấp nước và đầu tư tài sản cố định.

## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ SẢN PHẨM, CHIẾN LƯỢC KINH DOANH

### Chiến lược kinh doanh

Theo xu thế tiêu dùng các sản phẩm bổ dưỡng, hướng về tự nhiên của khách hàng, Công ty tập trung khai thác thế mạnh của sản phẩm có nguồn gốc nguyên liệu thiên nhiên, không chất bảo quản trong sản phẩm, bao bì thân thiện môi trường để kinh doanh phù hợp xu thế tiêu dùng xanh, sạch, an toàn cho người tiêu dùng.

Tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, tạo niềm tin cho khách hàng, thể hiện mối liên hệ bền chặt giữa Nhà sản xuất - Nhân viên thị trường - Nhà phân phối - Điểm bán - Khách hàng qua các chương trình như: Thường tặng thưởng các thị trường, nhà phân phối, các điểm bán, tặng quà sinh nhật, chúc mừng nhân dịp Tết, các ngày lễ, tổ chức tham quan du lịch.

### Phát triển sản phẩm mới

Công tác nghiên cứu các dòng sản phẩm mới với chất lượng cao theo các tiêu chuẩn của Việt Nam và thế giới, nhằm phổ biến hóa giá trị bổ dưỡng cao cấp của nguồn Yến sào Khánh Hòa được khai thác trực tiếp từ thiên nhiên với các chất dinh dưỡng để bồi bổ sức khỏe luôn được quan tâm chú trọng. Tháng 01/2019, Sanest đã đưa ra thị trường dòng sản phẩm

Thành lập Bộ phận thị trường tỉnh để phát triển chuyên sâu, gắn kết hơn nữa giữa sản xuất và thị trường; Bộ phận Kinh doanh xuất nhập khẩu với nhiệm vụ tìm kiếm thị trường nước ngoài, khảo sát và phân tích các thị trường tiềm năng, chiến lược; tổ Quảng bá nhằm đẩy mạnh quảng bá thương hiệu, tăng sự nhận biết thương hiệu đến khách hàng.

Đa dạng các kênh bán hàng, mở thêm các kênh bán hàng mới ngoài các kênh truyền thống lâu nay, chú trọng khai thác thị trường xuất khẩu có đông cộng đồng người Hoa, Châu Á sinh sống.

Nước Yến sào Khánh Hòa Sanest Đồng trùng hạ thảo và tháng 10/2019, tiếp tục cho ra đời dòng sản phẩm Nước Yến sào Khánh Hòa Sanest dành cho Người cao tuổi có đường/không đường. Các dòng sản phẩm bổ dưỡng cao cấp mới được bổ sung khả năng phòng bệnh, tăng cường sức đề kháng đã được người tiêu dùng đón nhận và ưa thích.





## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG NĂM 2020

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	% so với thực hiện 2019
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.945	1.946	100,05%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	139	140	100,72%
EPS (Lãi cơ bản/CP)	Đồng	2.523	2.525	100,08%
Thu nhập bình quân (người/tháng)	Triệu đồng	17,55	17,55	100,00%

Trong những tháng đầu năm 2020, đại dịch Covid-19 lan rộng trên toàn thế giới cũng như ở Việt Nam, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế các nước trên thế giới và Việt Nam chúng ta. Dịch bệnh ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg về cách ly xã hội, ảnh hưởng tâm lý người tiêu dùng, lưu thông hàng hóa bị hạn chế, sức mua sản phẩm giảm nghiêm trọng. Công ty thực hiện nhiều giải pháp trong sản xuất kinh doanh nhất là kế hoạch phục hồi sau đại dịch. Công ty SKH lập kế hoạch năm 2020 với chỉ tiêu doanh thu thuần 1.946 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 140 tỷ đồng. Đây là số kế hoạch năm 2020 là nỗ lực lớn của tập thể cán bộ, công nhân lao động toàn Công ty là cơ sở để SKH phấn đấu hoàn thành.

Để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa thực hiện các giải pháp cụ thể sau:

- Về sản xuất tiếp tục tuân thủ theo quy tắc ngành hàng, tiêu chuẩn xuất khẩu cũng như tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Bộ Y tế, nhất là trong thời điểm dịch Covid-19.
- Có các giải pháp trong sản xuất để quản trị sản xuất tốt, thực hiện các giải pháp kỹ thuật để nâng cao năng suất, tiết kiệm chi phí nhưng chất lượng phải bảo đảm. Ứng dụng thành tựu khoa học trong công tác nghiên cứu sản phẩm mới. Trong năm 2020 ra đời sản phẩm lon trẻ em, hoàn thành đề tài mỹ phẩm vào cuối năm. Các quy trình sản xuất phải được giám sát chặt chẽ, sản phẩm ngày càng chất lượng, sản phẩm phải mang tính đặc thù riêng của Sanest.
- Về tài chính phải quản lý nguồn vốn tốt cho sản xuất, đầu tư hiệu quả, cập nhật thống kê kịp thời và chính xác.
- Xây dựng chiến lược kinh doanh, chính sách bán hàng phù hợp với từng vùng thị trường nhằm đẩy mạnh tiêu thụ, tăng doanh thu. Chú trọng công tác chăm sóc khách hàng, đảm bảo lợi ích cho các Nhà phân phối, đại lý, các điểm bán. Tăng cường kiểm tra, giám sát sản phẩm lưu thông trên thị trường.
- Thực hiện đào tạo, nâng cao kiến thức về sản phẩm, kỹ năng bán hàng cho nhân viên kinh doanh. Triển khai phần mềm DMS tại các thị trường để tăng cường quản lý hệ thống phân phối, nhân viên thị trường, quản lý đơn đặt hàng và quyết toán trả thưởng nhanh chóng, hiệu quả.
- Tăng cường quảng bá sản phẩm, thương hiệu Sanest Khánh Hòa trên các phương tiện truyền thông, hệ thống bảng hiệu, pano, kệ trưng bày sản phẩm, đồng hành cùng các hoạt động thể thao, vật phẩm quảng bá thực hiện sampling, tham gia các Hội chợ uy tín, các chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước. Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu Sanest.
- Đầu tư mở rộng thêm các kênh bán hàng như kênh siêu thị, cửa hàng tiện lợi, bán hàng online, kênh Horeca theo xu hướng tiêu dùng hiện đại. Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn cho các thị trường Châu Á, đặc biệt là thị trường Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc, Hồng Kông.





## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

---

CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY  
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



## CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong năm 2019, Sanest Khánh Hòa đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đặt ra ở đầu năm mặc dù áp lực cạnh tranh trong và ngoài nước ngày càng trở nên gay gắt. Nhận thấy lựa chọn sản phẩm của người tiêu dùng ngày càng chuyển đổi theo hướng ưu tiên sử dụng các sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên, thân thiện môi trường, các sản phẩm tốt cho sức khỏe ngày càng được đón nhận rộng rãi hơn nên các Doanh nghiệp trong ngành thực phẩm đồ uống ngày càng chạy theo xu hướng xanh - sạch - lành. Sanest Khánh Hòa với lợi thế sản phẩm nước yến được chế biến từ nguồn tài nguyên thiên nhiên quý hiếm, giúp bổ huyết, tăng sức đề kháng cho cơ thể, chống lão hóa, ổn định thần kinh, trí nhớ và đạt được chứng nhận của Hệ thống quản lý chất lượng quốc tế ISO 9001:2015, Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015, ISO 22000:2015 và HACCP, đáp ứng được cả 3 tiêu chí xanh - sạch - lành của thị trường nên tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 đã đạt kế hoạch đặt ra ở đầu năm. Bên cạnh đó, để tối ưu và nâng tầm sản phẩm, SKH đã tích cực trong việc ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh nhằm mang đến cho khách hàng một sản phẩm tốt nhất, chất lượng nhất.



## HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Hội đồng quản trị đã thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời và đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của Ban Điều hành. Qua đó, Ban Điều hành đã xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện các công việc như:

### Phát triển sản phẩm năm 2019

- Thực hiện chiến lược phát triển sản phẩm mới, Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo đội ngũ nhân viên nghiên cứu, tuyển dụng người tài, trang bị đầy đủ trang thiết bị hiện đại nhằm đáp ứng theo yêu cầu công việc.
- Để hình thành những ý tưởng mới về sản phẩm, Công ty đã tích cực thu thập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau như các cuộc phỏng vấn, thăm dò ý kiến khách hàng, các tạp chí đầu ngành về nước giải khát trong và ngoài nước, các nhà cung cấp nguyên liệu, tham khảo ý kiến của các nhà khoa học, các chuyên gia đầu ngành. Đây là hoạt động mang tính chất thường xuyên, liên tục và là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển năm 2019 và các năm về sau.
- Với xu hướng người tiêu dùng muốn sử dụng các dòng nước giải khát không cồn có bổ sung thêm các hoạt chất nhằm tăng cường sức khỏe, hạn chế sử dụng các phụ gia mà thay thế bằng các nguyên liệu thực phẩm có nguồn gốc từ tự nhiên. Sau thời gian nghiên cứu, tháng 01/2019, Công ty đã cho ra đời dòng sản phẩm mới Nước Yến sào Khánh Hòa Sanest Đông trùng hạ thảo. Sản phẩm là sự

kết hợp tuyệt vời giữa giá trị bổ dưỡng từ nguồn Yến sào thiên nhiên và Đông trùng hạ thảo.

- Nhằm đa dạng hóa hơn nữa các dòng sản phẩm, Công ty đã tiếp tục nghiên cứu và cho ra đời dòng sản phẩm Nước Yến sào Khánh Hòa Sanest dành cho Người cao tuổi vào tháng 10/2019. Sản phẩm là sự kết hợp hài hòa giữa giá trị bổ dưỡng từ nguồn Yến sào thiên nhiên và các hoạt chất tốt cho người cao tuổi như Vitamin K2, Betaglucan...
- Nghiên cứu sử dụng thành công chất tạo ngọt tự nhiên Stevia trong sản phẩm không đường, đã được khách hàng thị trường Mỹ chấp nhận nhập hàng và cải tiến các sản phẩm xuất khẩu hiện có vượt qua các rào cản kỹ thuật để tiếp cận với các thị trường mới như Nhật Bản, Ba Lan, Đan Mạch...
- Công ty phối hợp với Công ty CP NGK Yến sào Khánh Hòa và Trung tâm Nghiên cứu Khoa học hoàn thành đúng tiến độ đề tài cấp tỉnh "Xây dựng quy trình sản xuất sản phẩm mỹ phẩm từ dịch chiết Yến sào Khánh Hòa" trong năm 2019 và sẽ bảo vệ đề tài vào năm 2020.

## Quảng bá thương hiệu

Thực hiện quảng bá thương hiệu gắn với các sự kiện, hoạt động văn hóa, thể thao, đội bóng chuyên mang thương hiệu Sanest Khánh Hòa. Cụ thể:

- Đội bóng chuyên Nam Sanest Khánh Hòa tham gia các giải đấu trong nước và quốc tế đạt nhiều thành tích cao trong năm 2019 như vô địch Cúp Hùng Vương, chung kết giải bóng chuyền quốc tế Malaysia, chung kết Giải vô địch Quốc gia; Đội bóng chuyên bãi biển Nữ Sanest - Sanna Khánh Hòa vô địch Giải bóng chuyền bãi biển nữ Quốc tế Tam Kỳ.
- Trong chương trình Festival Biển Nha Trang & Năm Du lịch Quốc gia - Nha Trang, Khánh Hòa 2019, phối hợp Công ty CP NGK Yến sào Khánh Hòa tổ chức thành công:
  - \* Giải việt dã "Sanest \* Sanvinest đồng hành cùng sức khỏe cộng đồng" với sự tham gia của 2.222 vận động viên, được tổ chức Kỷ lục Việt Nam ghi nhận và trao tặng Kỷ lục Đơn vị có số lượng cán bộ, công nhân viên tham gia chạy việt dã trong cùng thời điểm đông nhất Việt Nam.
  - \* Cuộc thi "Yến sào Khánh Hòa \* Sanest đồng hành cùng sức khỏe cộng đồng" với hàng nghìn tác phẩm dự thi, đã bình chọn và trao giải các tác phẩm xuất sắc với những ý kiến, tư liệu thực tiễn về giá trị thiết thực của Sanest Khánh Hòa trong cuộc sống.



Bên cạnh thực hiện hỗ trợ bằng hiệu, hộp đèn quảng cáo tại các đại lý, shop, kệ trưng bày cho các điểm bán, Công ty đã tăng cường quảng bá, nhận diện thương hiệu bằng nhiều hình thức trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, quảng cáo trực quan như: Pano/Panel quảng cáo sản phẩm, thương hiệu tại các điểm đông người; Banner động quảng bá sản phẩm mới Yến sào Khánh Hòa Sanest Đông trùng hạ thảo và Yến sào Khánh Hòa Sanest dành cho Người cao tuổi trên các trang báo điện tử, mạng xã hội; TVC quảng cáo trên các kênh truyền hình, phát thanh, kênh bóng đá, chương trình tư vấn sức khỏe...

Tham gia bình chọn và đạt các giải thưởng, chứng nhận, danh hiệu về thương hiệu Sanest Khánh Hòa, sản phẩm nước Yến sào Khánh Hòa Sanest trong năm 2019 của các tổ chức uy tín trong nước như: Hàng Việt Nam chất lượng cao, Hàng Việt Nam Tin Dừng, Huy chương Vàng vì sức khỏe cộng đồng, Sản phẩm Vàng vì quyền lợi người tiêu dùng; Thương hiệu Việt phát triển bền vững, Top 10 Thương hiệu nổi tiếng hàng đầu, Top 10 Nhân hiệu cạnh tranh Việt Nam, Top 10 Thương hiệu hàng đầu Việt Nam, Top 10 Công ty Đồ uống uy tín...

Tham gia Triển lãm, Hội chợ thương mại quốc tế để quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm Sanest - Yến sào Khánh Hòa đến với cộng đồng người tiêu dùng thế giới, thúc đẩy giao thương, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường xuất khẩu tại Hàn Quốc, Đài Loan.





## **BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
BAN KIỂM SOÁT



**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****Thành viên Hội đồng quản trị**

Stt	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bùi Thị Hạnh	Chủ tịch	11	11/11
2	Lê Thị Hồng Vân	Thành viên	11	11/11
3	Lê Đức Tiến	Thành viên	11	11/11
4	Võ Thị Liễu Nhi	Thành viên	11	11/11
5	Đào Tuấn Trung	Thành viên	11	11/11

**Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019**

Stt	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/BB-HĐQT	18/01/2019	Hội đồng quản trị xem xét, thảo luận và biểu quyết phê chuẩn các nội dung cụ thể như sau: - Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý IV/2018 và phương hướng hoạt động năm 2019. - Đánh giá tình hình hoạt động quý IV/2018 của HĐQT và phương hướng hoạt động HĐQT năm 2019. - Báo cáo tình hình hoạt động tài chính quý IV/2018 và kế hoạch năm 2019. - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát quý IV/2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019. - Báo cáo tình hình thực hiện dự án quý IV/2018. Chuẩn bị lịch trình Tết và đón Xuân.
2	02/BB-HĐQT	26/02/2019	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
3	03/BB-HĐQT	26/02/2019	Thảo luận các vấn đề về việc thuê nhà tại địa chỉ 172 đường 3/2 phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ để làm văn phòng đại diện, mở rộng thị trường kinh doanh.
4	04/BB-HĐQT	01/4/2019	Thông qua các vấn đề liên quan đến việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

5	05/BB-HĐQT	19/4/2019	Hội đồng quản trị xem xét, thảo luận và biểu quyết phê chuẩn các nội dung cụ thể như sau: - Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý I/2019 và kế hoạch hoạt động quý II/2019 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty. - Báo cáo Tài chính quý I/2019. - Báo cáo tiến độ các dự án. - Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. - Thông qua việc thuê mặt bằng tại 15 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
6	06/BB-HĐQT	05/6/2019	- Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 4, 5 và phương hướng hoạt động tháng 6/2019. - Công tác triển khai kế hoạch kinh doanh tháng 6/2019, Hội nghị khách hàng toàn quốc tháng 6/2019. - Báo cáo tình hình thực hiện các dự án, khu đất Cụm Công nghiệp Sông Cầu. - Thông qua thuê mặt bằng tại trung tâm thành phố Nha Trang: Mở rộng văn phòng làm việc của Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanest Khánh Hòa tại 9D Lê Thánh Tôn, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Cửa hàng SVMART tại 65 Quang Trung, 151 VCN Phước Hải, Nha Trang. - Kiện toàn bổ sung nhân sự Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào và phòng Kỹ thuật Công ty.
7	07/BB-HĐQT	10/7/2019	Thành lập Công ty con của Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanest Khánh Hòa.
8	08/BB-HĐQT	18/7/2019	- Thảo luận các vấn đề liên quan đến việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Khánh Hòa (MB) - Thảo luận và biểu quyết phê chuẩn các nội dung liên quan đến tình hình quản trị, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 6 tháng đầu năm.
9	09/BB-HĐQT	16/9/2019	Thảo luận và biểu quyết phê chuẩn các nội dung sau: - Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh tháng 7, 8 và triển khai SXKD tháng 9 năm 2019. - Báo cáo tình hình kinh doanh, xuất khẩu sản phẩm, đối thủ cạnh tranh và tiến độ thực hiện mở cửa hàng SVMART 65 Quang Trung. - Tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Sanest Khánh Hòa. - Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện các dự án của Công ty. - Thông qua dự án đầu tư Khu Công nghiệp Diên Phú - VCN Khánh Hòa.



Thảo luận và biểu quyết phê chuẩn các nội dung cụ thể như sau:

10	10/BB-HĐQT	21/10/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh quý III và phương hướng hoạt động quý IV năm 2019.</li> <li>- Báo cáo tình hình kinh doanh Sanest, xuất khẩu sản phẩm quý III, 9 tháng đầu năm 2019 và phương hướng hoạt động quý IV năm 2019.</li> <li>- Báo cáo tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Sanest Khánh Hòa.</li> <li>- Báo cáo quyết toán tài chính quý III năm 2019.</li> <li>- Báo cáo của Ban Kiểm soát quý III năm 2019.</li> <li>- Báo cáo tình hình các dự án.</li> </ul>
----	------------	------------	---

Hội đồng quản trị xem xét, thảo luận và biểu quyết phê chuẩn các nội dung cụ thể như sau:

11	11/BB-HĐQT	21/12/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh tháng 10, 11 và phương hướng hoạt động tháng 12, quý IV năm 2019.</li> <li>- Triển khai kế hoạch kinh doanh dịp Tết Nguyên đán tại các cửa hàng và SVMART.</li> <li>- Báo cáo tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Sanest Khánh Hòa.</li> <li>- Công tác tài chính chi lương thưởng cuối năm.</li> <li>- Báo cáo tình hình các dự án.</li> <li>- Công tác chuẩn bị Tết Nguyên đán.</li> </ul>
----	------------	------------	--

## BAN KIỂM SOÁT

### Thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu (*)	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Hoàng Thị Ân Vũ	Trưởng ban	0	0%
2	Ông Lâm Diệu Việt	Thành viên	0	0%
3	Ông Nguyễn Minh Quân	Thành viên	2.400 cổ phần	0,00727%

### Đánh giá của Ban Kiểm soát về Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng quý, năm và tổ chức họp đột xuất khi cần thiết. Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều Nghị quyết và Quyết định quan trọng, bảo đảm đúng Pháp lý, trình tự, thủ tục theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, đã kịp thời định hướng, chỉ đạo nhanh chóng giải quyết các vấn đề liên quan đến Công ty, bảo đảm Công ty hoạt động hiệu quả. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công

ty; kịp thời quyết định những vấn đề quan trọng để thực hiện chiến lược, định hướng kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và theo tinh thần Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Ban Điều hành đã vận hành Công ty hoạt động một cách hiệu quả, luôn chủ động phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát để đảm bảo được các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra ở đầu năm, đảm bảo Công ty luôn hoạt động đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.







**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN**



**A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**  
www.a-c.com.vn

Head Office : 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam  
Tel: +84 (028) 3547 2972 Fax: +84 (028) 3547 2970 kttv@a-c.com.vn

Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam  
Tel: +84 (024) 3736 7879 Fax: +84 (024) 3736 7869 kttv.hn@a-c.com.vn

Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, Le Hong Phong II Urban Area, Phuoc Hai Ward, Nha Trang City, Vietnam  
Tel: +84 (0258) 246 5151 Fax: +84 (0258) 246 5806 kttv.nt@a-c.com.vn

Branch in Can Tho : 15-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam  
Tel: +84 (0292) 376 4995 Fax: +84 (0292) 376 4996 kttv.ct@a-c.com.vn



Số: 3.0107/20/TC-AC

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP****Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanest Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là "Công ty") và công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 26 tháng 3 năm 2020, từ trang 06 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

**Trách nhiệm của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&amp;C

Chi nhánh Nha Trang



Phan Thị Ngọc Trâm - Phó Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0979-2018-008-1

Nha Trang, ngày 26 tháng 3 năm 2020

Nguyễn Thị Minh Hà - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2743-2020-008-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>403.684.746.452</b>	<b>365.946.756.057</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>20.731.559.630</b>	<b>27.102.166.489</b>
1. Tiền	111		20.731.559.630	27.102.166.489
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>132.983.890.620</b>	<b>36.420.388.354</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	115.619.092.458	31.278.035.097
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	15.597.605.040	5.064.189.832
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	1.767.193.122	78.163.425
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>237.362.100.995</b>	<b>296.408.500.685</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.5	237.362.100.995	296.408.500.685
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>12.607.195.207</b>	<b>6.015.700.529</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	7.628.792.708	824.823.702
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	5.190.876.827
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.12	4.978.402.499	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>231.864.038.664</b>	<b>218.507.301.395</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>114.143.582.596</b>	<b>125.990.130.601</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	113.999.832.596	125.771.380.601
- Nguyên giá	222		241.602.897.701	232.453.618.673
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(127.603.065.105)	(106.682.238.072)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	143.750.000	218.750.000
- Nguyên giá	228		467.777.779	467.777.779
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(324.027.779)	(249.027.779)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>17.862.454.666</b>	<b>9.740.851.397</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.9	17.862.454.666	9.740.851.397
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>99.858.001.402</b>	<b>82.776.319.397</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6b	99.858.001.402	82.776.319.397
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>635.548.785.116</b>	<b>584.454.057.452</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>218.276.299.398</b>	<b>174.889.733.234</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>212.004.047.398</b>	<b>174.889.733.234</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	144.745.776.641	107.564.046.456
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	2.088.354.766	1.294.608
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	1.520.889.052	8.618.722.046
4. Phải trả người lao động	314	V.13	10.206.020.510	26.963.182.768
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	1.277.075.000	205.454.545
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	1.760.523.196	2.310.771.139
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16a,c	49.036.166.829	25.835.766.920
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	1.369.241.404	3.390.494.752
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>6.272.252.000</b>	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16b,c	6.272.252.000	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa


**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019


**Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>417.272.485.718</b>	<b>409.564.324.218</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>417.271.662.218</b>	<b>409.564.324.218</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.18	330.000.000.000	330.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		330.000.000.000	330.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.18	11.831.021.660	6.218.104.399
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.18	75.440.640.558	73.346.219.819
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		20.219.819	73.346.219.819
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		75.420.420.739	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>823.500</b>	-
1. Nguồn kinh phí	431	V.19	823.500	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>635.548.785.116</b>	<b>584.454.057.452</b>

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 3 năm 2020

  
 Ngô Thị Hương Liên  
 Kế toán trưởng

  
 Lê Thị Hồng Vân  
 Tổng Giám đốc

  
 Bùi Thị Hạnh  
 Chủ tịch Hội đồng quản trị  
 Người đại diện theo pháp luật

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019


**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019


Đơn vị tính: VND

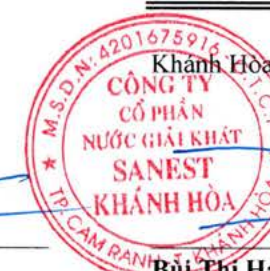
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.945.097.082.970	1.805.644.868.629
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	-	16.863.429.871
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	1.945.097.082.970	1.788.781.438.758
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	1.523.469.639.137	1.456.940.253.468
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		421.627.443.833	331.841.185.290
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	156.093.226	258.162.704
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	3.285.718.640	2.486.902.011
Trong đó: chi phí lãi vay	23		3.130.281.939	2.086.658.171
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	224.329.202.908	150.275.363.873
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	55.010.678.596	44.525.584.456
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		139.157.936.915	134.811.497.654
12. Thu nhập khác	31	VI.7	27.640.000	45.716.000
13. Chi phí khác	32	VI.8	145.383	38.771.831
14. Lợi nhuận khác	40		27.494.617	6.944.169
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		139.185.431.532	134.818.441.823
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	27.837.086.306	26.963.688.365
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		111.348.345.226	107.854.753.458
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ			111.348.345.226	107.854.753.458
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát			-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.9		2.523	2.427
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	70	VI.9	2.523	2.427

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 3 năm 2020

  
 Ngô Thị Hương Liên  
 Kế toán trưởng

  
 Lê Thị Hồng Vân  
 Tổng Giám đốc

  
 Bùi Thị Hạnh  
 Chủ tịch Hội đồng quản trị  
 Người đại diện theo pháp luật





**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**BÁO CÁO LƯU CHUYÊN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		139.185.431.532	134.818.441.823
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.7,8	20.995.827.033	20.835.133.631
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(79.475.929)	(177.997.479)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	3.130.281.939	2.086.658.171
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		163.232.064.575	157.562.236.146
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(90.976.510.118)	(16.919.577.574)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	V.5	58.775.340.690	(114.295.148.950)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		23.600.461.312	(15.947.005.951)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	V.6	(23.885.651.011)	9.871.049.476
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(3.130.281.939)	(2.086.658.171)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.12	(35.126.688.365)	(26.346.797.146)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.17,19	1.460.900.000	18.755.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	VII.1	(33.864.325.395)	(23.974.834.692)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>60.085.309.749</b>	<b>(32.117.981.862)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	VII.2	(22.682.044.446)	(9.045.883.310)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	79.475.929	177.997.479
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(22.602.568.517)</b>	<b>(8.867.885.831)</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.16a,b	442.905.604.914	264.506.703.699
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.16a,b	(413.432.953.005)	(238.670.936.779)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.18	(73.326.000.000)	(11.220.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(43.853.348.091)</b>	<b>14.615.766.920</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>50</b>		<b>(6.370.606.859)</b>	<b>(26.370.100.773)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>27.102.166.489</b>	<b>53.472.267.262</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>		<b>20.731.559.630</b>	<b>27.102.166.489</b>

  
 Ngô Thị Hương Liên  
 Kế toán trưởng

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 3 năm 2020

  
 Lê Thị Hồng Vân  
 Tổng Giám đốc

  
 Bùi Thị Hạnh  
 Chủ tịch Hội đồng quản trị  
 Người đại diện theo pháp luật

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 3 năm 2020





**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG****1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanest Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

**2. Lĩnh vực kinh doanh**

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất.

**3. Ngành nghề kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: chế biến các sản phẩm và thực phẩm chức năng từ yến sào.

**4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

**5. Cấu trúc Tập đoàn**

Tập đoàn bao gồm Công ty mẹ và 01 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Thông tin về công ty con như sau:

Trong năm, Công ty đã tham gia góp vốn thành lập Công ty TNHH MTV Sanest Khánh Hòa với tỷ lệ góp vốn là 100% vốn điều lệ. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty con này là bán buôn thực phẩm. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp tại công ty con này là 100%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ phần sở hữu tương đương với tỷ lệ vốn góp.

Công ty con được hợp nhất trong Báo cáo tài chính hợp nhất này.

**6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính**

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

**7. Nhân viên**

Tại ngày kết thúc năm tài chính Tập đoàn có 919 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 861 nhân viên).

**II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN****1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

**2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND).

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG****1. Chế độ kế toán áp dụng**

Tập đoàn áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

**2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

**IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG****1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

**2. Cơ sở hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm/kỳ được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (thuộc phần



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

**3. Các giao dịch bằng ngoại tệ**

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch.

**4. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

**5. Các khoản phải thu**

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

**6. Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chi bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, nguyên vật liệu phụ và chi phí vật tư.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong năm sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

**7. Chi phí trả trước**

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là giá trị lợi thế kinh doanh, chi phí thúc đẩy doanh số và chi phí công cụ, dụng cụ. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****Lợi thế kinh doanh**

Lợi thế kinh doanh được ghi nhận theo số liệu Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2016. Lợi thế kinh doanh được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm kể từ ngày Công ty hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần.

**Chi phí thúc đẩy doanh số**

Chi phí thúc đẩy doanh số được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ 36 tháng.

**Công cụ, dụng cụ**

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 24 tháng.

**8. Tài sản thuê hoạt động**

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phân ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

**9. Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 15
Máy móc và thiết bị	04 - 12
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05
Tài sản cố định khác	05

**10. Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty là chương trình phần mềm máy tính:

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 05 năm.

**11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt) để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

**12. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả**

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

**13. Vốn chủ sở hữu****Vốn góp của chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

**14. Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

**15. Ghi nhận doanh thu và thu nhập*****Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm***

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

***Tiền lãi***

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

**16. Các khoản giảm trừ doanh thu**

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của kỳ sau.

**17. Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

**18. Các khoản chi phí**

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

**19. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

***Thuế thu nhập hiện hành***

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

***Thuế thu nhập hoãn lại***

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

- Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
- Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

**20. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

**21. Báo cáo theo bộ phận**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

**22. Công cụ tài chính****Tài sản tài chính**

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến tài sản tài chính đó.

**Nợ phải trả tài chính**

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính Công ty gồm các khoản phải trả người bán, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

**Công cụ vốn chủ sở hữu**

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****Bù trừ các công cụ tài chính**

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	732.838.841	2.179.340.500
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	19.998.720.789	24.922.825.989
<b>Cộng</b>	<b><u>20.731.559.630</u></b>	<b><u>27.102.166.489</u></b>

**2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Phải thu các bên liên quan</b>	<b><u>112.198.495.146</u></b>	<b><u>22.984.188.601</u></b>
Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến Sào Khánh Hòa	107.313.835.353	21.292.984.691
Công ty TNHH MTV Thiết kế Xây dựng Sanatech Land	3.215.771.350	560.868.885
Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa	1.601.061.563	-
Công ty TNHH MTV Nông trường Dừa Cam Thịnh	67.826.880	-
Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến Sào Khánh Hòa	-	1.130.335.025
<b>Phải thu các khách hàng khác</b>	<b><u>3.420.597.312</u></b>	<b><u>8.293.846.496</u></b>
Các khách hàng khác	3.420.597.312	8.293.846.496
<b>Cộng</b>	<b><u>115.619.092.458</u></b>	<b><u>31.278.035.097</u></b>

**3. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Trả trước cho các bên liên quan</b>	<b><u>31.198.500</u></b>	<b><u>752.500.000</u></b>
Công ty TNHH MTV Du lịch Sanest Tourist	-	752.500.000
Công ty TNHH MTV Thiết kế Xây dựng Sanatech Land	31.198.500	-
<b>Trả trước cho người bán khác</b>	<b><u>15.566.406.540</u></b>	<b><u>4.311.689.832</u></b>
Công ty Cổ phần Dịch vụ Văn hóa và Quảng cáo Khánh Hòa	7.085.440.702	784.390.134
Công ty TNHH Thiết bị đóng gói Nhân Hòa	3.841.750.000	-
Công ty Cổ phần Đô thị Cam Ranh	-	1.180.000.000
Các nhà cung cấp khác	4.639.215.838	2.347.299.698
<b>Cộng</b>	<b><u>15.597.605.040</u></b>	<b><u>5.064.189.832</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****4. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>1.767.193.122</b>	-	<b>78.163.425</b>	-
Các khoản ký cược, ký quỹ	270.000.000	-	43.000.000	-
Phải thu Bảo hiểm và Thuế TNCN của người lao động	1.358.193.122	-	5.195.425	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	139.000.000	-	29.968.000	-
<b>Cộng</b>	<b>1.767.193.122</b>	-	<b>78.163.425</b>	-

**5. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	40.557.969.909	-	28.127.546.909	-
Công cụ, dụng cụ	76.235.253.669	-	95.285.676.679	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	12.290.954.343	-	29.156.478.845	-
Thành phẩm	78.016.570.223	-	92.954.812.767	-
Hàng hóa	1.446.168.835	-	3.446.024	-
Hàng gửi đi bán	28.815.184.016	-	50.880.539.461	-
<b>Cộng</b>	<b>237.362.100.995</b>	-	<b>296.408.500.685</b>	-

**6. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn****6a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	3.033.794.314	53.073.702
Chi phí thuê mặt bằng, văn phòng	1.440.980.000	771.750.000
Các chi phí khác	3.154.018.394	-
<b>Cộng</b>	<b>7.628.792.708</b>	<b>824.823.702</b>

**6b. Chi phí trả trước dài hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	1.020.172.157	1.371.738.992
Chi phí thuê mặt bằng	4.710.000.000	-
Chi phí thúc đẩy doanh số	21.938.861.720	-
Giá trị lợi thế kinh doanh	72.188.967.525	81.404.580.405
<b>Cộng</b>	<b>99.858.001.402</b>	<b>82.776.319.397</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****7. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải	Dụng cụ quản lý	Tài sản cố định khác	Cộng
<b>Nguyên giá</b>						
Số đầu năm	104.175.231.229	116.235.302.447	7.383.139.445	391.961.819	4.267.983.733	232.453.618.673
Mua trong năm	-	854.372.664	2.299.500.000	47.600.000	-	3.201.472.664
Đầu tư xây dựng hoàn thành	-	77.290.000	-	-	5.870.516.364	5.947.806.364
<b>Số cuối năm</b>	<b>104.175.231.229</b>	<b>117.166.965.111</b>	<b>9.682.639.445</b>	<b>439.561.819</b>	<b>10.138.500.097</b>	<b>241.602.897.701</b>
<b>Trong đó:</b>						
Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	470.739.687	1.573.029.393	1.805.732.347	52.522.728	966.617.088	4.868.641.243
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-
<b>Giá trị hao mòn</b>						
Số đầu năm	41.113.582.630	59.101.429.829	3.969.375.654	67.707.072	2.430.142.887	106.682.238.072
Khấu hao trong năm	8.181.484.774	11.174.774.854	869.989.820	118.435.253	576.142.332	20.920.827.033
<b>Số cuối năm</b>	<b>49.295.067.404</b>	<b>70.276.204.683</b>	<b>4.839.365.474</b>	<b>186.142.325</b>	<b>3.006.285.219</b>	<b>127.603.065.105</b>
<b>Giá trị còn lại</b>						
Số đầu năm	63.061.648.599	57.133.872.618	3.413.763.791	324.254.747	1.837.840.846	125.771.380.601
<b>Số cuối năm</b>	<b>54.880.163.825</b>	<b>46.890.760.428</b>	<b>4.843.273.971</b>	<b>253.419.494</b>	<b>7.132.214.878</b>	<b>113.999.832.596</b>
<b>Trong đó:</b>						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình là máy móc thiết bị có giá trị còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính là 42.963.638.894 VND đã được thế chấp để đảm bảo thanh toán cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa (xem thuyết minh số V.16a).

**8. Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình của Công ty là chương trình phần mềm máy tính.

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	467.777.779	249.027.779	218.750.000
Khấu hao trong năm	-	75.000.000	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>467.777.779</b>	<b>324.027.779</b>	<b>143.750.000</b>
<b>Trong đó:</b>			
Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	242.777.779	-	-
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Chi phí phát sinh trong năm		Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
	Số đầu năm				
Mua sắm tài sản cố định	5.332.539.456	243.970.591	(77.290.000)	(16.940.591)	5.482.279.456
Xây dựng cơ bản dở dang	4.408.311.941	13.879.023.962	(5.870.516.364)	(36.644.329)	12.380.175.210
- Công trình hệ thống xử lý nước thải 600m <sup>3</sup> /ngày đêm	119.150.000	7.140.059.545	-	-	7.259.209.545
- Công trình kho thành phẩm mới	3.244.984.454	121.689.319	-	-	3.366.673.773
- Công trình đường ống cấp nước	385.609.092	5.484.907.272	(5.870.516.364)	-	-
- Các công trình khác	658.568.395	1.132.367.826	-	(36.644.329)	1.754.291.892
<b>Cộng</b>	<b>9.740.851.397</b>	<b>14.122.994.553</b>	<b>(5.947.806.364)</b>	<b>(53.584.920)</b>	<b>17.862.454.666</b>

**10. Phải trả người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải trả các bên liên quan</b>	<b>41.644.089.516</b>	<b>13.666.797.831</b>
Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến Sào Khánh Hòa	40.247.515.828	-
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tuyển Bắc Nam	1.271.573.688	1.315.515.273
Công ty TNHH MTV Cung ứng Vật tư Nguyên liệu Khánh Hòa	125.000.000	6.600.000.000
Công ty TNHH MTV Du Lịch Sanest Tourist	-	289.170.000
Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa	-	5.448.912.558
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Nhà Hàng Yến Sào Khánh Hòa	-	11.100.000
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du Lịch và Nhà hàng Yến Sào Khánh Hòa Lâm Đồng	-	2.100.000
<b>Phải trả các nhà cung cấp khác</b>	<b>103.101.687.125</b>	<b>93.897.248.625</b>
Công ty Liên doanh TNHH Crow Sài Gòn	29.946.917.160	5.475.352.828
Các nhà cung cấp khác	73.154.769.965	88.421.895.797
<b>Cộng</b>	<b>144.745.776.641</b>	<b>107.564.046.456</b>

Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

**11. Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Trả trước của người mua khác</b>	<b>2.088.354.766</b>	<b>1.294.608</b>
Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Thành	1.750.309.672	-
Các khách hàng khác	338.045.094	1.294.608
<b>Cộng</b>	<b>2.088.354.766</b>	<b>1.294.608</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	324.003.281	-	44.208.001.936	(49.131.839.561)	378.568.155	4.978.402.499
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	6.276.044.536	(6.276.044.536)	-	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	-	3.537.118.793	(3.537.118.793)	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.582.688.365	-	27.837.086.306	(35.126.688.365)	293.086.306	-
Thuế thu nhập cá nhân	711.766.000	-	12.703.216.337	(12.565.747.746)	849.234.591	-
Thuế tài nguyên	264.400	-	4.064.800	(4.329.200)	-	-
Thuế nhà đất	-	-	11.662.963	(11.662.963)	-	-
Lệ phí môn bài	-	-	6.500.000	(6.500.000)	-	-
Các loại thuế khác	-	-	67.646.250	(67.646.250)	-	-
<b>Cộng</b>	<b>8.618.722.046</b>	<b>-</b>	<b>94.651.341.921</b>	<b>(106.727.577.414)</b>	<b>1.520.889.052</b>	<b>4.978.402.499</b>

**Thuế giá trị gia tăng**

Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

**Thuế xuất, nhập khẩu**

Tập đoàn kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Các Công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các công ty trong Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

**Thuế tài nguyên**Công ty phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác nước sạch, giá tính thuế là 5.000 VND/m<sup>3</sup>, thuế suất 8%.**Các loại thuế khác**

Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

**13. Phải trả người lao động**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền lương còn phải trả cho người lao động	10.206.020.510	26.963.182.768
<b>Cộng</b>	<b>10.206.020.510</b>	<b>26.963.182.768</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****14. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	<i>1.277.075.000</i>	<i>205.454.545</i>
Các chi phí khác	1.277.075.000	205.454.545
<b>Cộng</b>	<b><u>1.277.075.000</u></b>	<b><u>205.454.545</u></b>

**15. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	<i>628.722.573</i>	<i>967.769.894</i>
Thủ lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Quỹ thường Ban điều hành	628.722.573	967.769.894
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	<i>1.131.800.623</i>	<i>1.343.001.245</i>
Kinh phí công đoàn	1.071.288.357	1.265.100.492
Bảo hiểm xã hội	-	71.094.700
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	60.512.266	6.806.053
<b>Cộng</b>	<b><u>1.760.523.196</u></b>	<b><u>2.310.771.139</u></b>

Tập đoàn không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

**16. Vay ngắn hạn/dài hạn****16a. Vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay ngắn hạn phải trả các tổ chức khác</i>	<i>49.036.166.829</i>	<i>25.835.766.920</i>
Vay ngắn hạn ngân hàng	49.036.166.829	25.835.766.920
- Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Khánh Hòa <sup>(i)</sup>	28.025.027.156	-
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa <sup>(ii)</sup>	11.598.003.333	10.000.979.690
- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa <sup>(iii)</sup>	9.413.136.340	15.834.787.230
<b>Cộng</b>	<b><u>49.036.166.829</u></b>	<b><u>25.835.766.920</u></b>

Tập đoàn có khả năng thanh toán các khoản vay ngắn hạn.

(i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Khánh Hòa theo hợp đồng cho vay số 26400.18.800.3635296.TD ngày 12 tháng 8 năm 2019, mục đích vay là bổ sung vốn lưu động, tổng hạn mức cho vay là 75.000.000.000 VND (trong đó hạn mức 1 là 25.000.000.000 VND, hạn mức 2 là 50.000.000.000 VND chỉ được giải ngân nếu vượt quá hạn mức 1), thời hạn duy trì hạn mức đến ngày 20/4/2020, thời gian vay là 05 tháng kể từ ngày giải ngân. Lãi suất cho vay quy định theo từng lần nhận nợ.

(ii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa theo hợp đồng cho vay theo hạn mức số 2019/HM-SANEST ngày 28 tháng 02 năm 2019, mục đích vay là bổ sung vốn lưu động, hạn mức cho vay là 100.000.000.000 VND, thời hạn duy trì hạn mức là 12 tháng kể từ ngày 28 tháng 02 năm 2019, thời gian vay là 05 tháng kể từ ngày giải ngân. Lãi suất cho vay quy định theo từng lần nhận nợ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

Hợp đồng vay này cùng với các hợp đồng vay trung và dài hạn của Công ty tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa được đảm bảo thanh toán bằng thế chấp các tài sản sau:

- Tài sản hình thành trong tương lai là Hệ thống chiết rót và ghép mí lon 190 ml công suất 12000 sp/giờ và Hệ thống máy rửa, chiết rót và nắp vận lọ 62 ml công suất 8000 sp/giờ theo Hợp đồng số 13423/NHVL-SANEST ngày 23/4/2019 giữa Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanest Khánh Hòa và Liên danh Công ty TNHH Thiết bị đóng gói Nhân Hòa - Công ty TNHH Công nghệ Vũ Lê;
- Một số máy móc thiết bị có giá trị còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính là 42.963.638.894 VND (xem thuyết minh số V.7).

(iii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa theo hợp đồng cho vay hạn mức số 33/2019-HĐCVHM/NHCT580-KHDNL-SANEST ngày 01 tháng 6 năm 2019, mục đích vay là bổ sung vốn lưu động, hạn mức cho vay là 100.000.000.000 VND, thời hạn duy trì hạn mức đến ngày 31/5/2020, thời gian vay là 05 tháng kể từ ngày giải ngân. Lãi suất cho vay quy định theo từng lần nhận nợ.

Ngoài tài sản thế chấp nêu trên, các hợp đồng vay tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa còn được bảo lãnh bởi Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yên Sào Khánh Hòa - là bên liên quan (xem thuyết minh số VIII.1b).

Phát sinh về khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	25.835.766.920	-
Số tiền vay phát sinh trong năm	436.613.352.914	264.506.703.699
Số tiền vay đã trả	(413.412.953.005)	(238.670.936.779)
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>49.036.166.829</u></b>	<b><u>25.835.766.920</u></b>

**16b. Vay dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay dài hạn phải trả các tổ chức khác</i>	<i>6.272.252.000</i>	<i>-</i>
Vay dài hạn ngân hàng	6.272.252.000	-
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa <sup>(iv)</sup>	6.272.252.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>6.272.252.000</u></b>	<b><u>-</u></b>

Tập đoàn có khả năng thanh toán các khoản vay dài hạn.

(iv) Khoản vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa theo các hợp đồng như sau:

- Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 2019/TDH.KTP/SANEST ngày 03 tháng 7 năm 2019, mục đích vay là thanh toán chi phí phát sinh liên quan đến việc cải tạo kho thành phẩm xưởng sản xuất tại nhà máy nước giải khát cao cấp Yên Sào, hạn mức cho vay là 3.600.000.000 VND;
- Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 2019/TDH.XLNT/SANEST ngày 03 tháng 7 năm 2019, mục đích vay là thanh toán chi phí công trình hệ thống xử lý nước thải 600 m<sup>3</sup> ngày đêm, hạn mức cho vay là 9.500.000.000 VND;



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

- Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 2019/TDH.OCN/SANEST ngày 03 tháng 7 năm 2019, mục đích vay là thanh toán chi phí công trình đường ống cấp nước từ đường vào Nhà máy xi măng đến Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanest Khánh Hòa, hạn mức cho vay là 4.700.000.000 VND;
- Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 2019/TDH.TB/SANEST ngày 03 tháng 7 năm 2019, mục đích vay là thanh toán chi phí đầu tư tài sản cố định (hệ thống máy chiết rót và ghép mí lon 190ml công suất 12.000sp/giờ và Hệ thống máy rửa, chiết rót và vận nắp lọ 62 ml công suất 8.000 sp/giờ), hạn mức cho vay là 9.700.000.000 VND.

Thời hạn duy trì hạn mức các hợp đồng nêu trên là 12 tháng kể từ ngày hiệu lực của hợp đồng vay, thời gian vay là 60 tháng kể từ ngày giải ngân. Lãi suất cho vay trong năm đầu tiên là 9,2%/năm, sau đó áp dụng lãi suất thả nổi.

Các hợp đồng vay này được đảm bảo thanh toán như trình bày tại thuyết minh số V.17a – Khoản vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa.

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trên 1 năm đến 5 năm	6.272.252.000	-
<b>Cộng</b>	<b>6.272.252.000</b>	<b>-</b>

Phát sinh về khoản vay dài hạn trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	-	-
Số tiền vay phát sinh trong năm	6.292.252.000	-
Số tiền vay đã trả	(20.000.000)	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>6.272.252.000</b>	<b>-</b>

**16c. Vay quá hạn chưa thanh toán**

Tập đoàn không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

**17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	Cộng
Số đầu năm	2.592.369.576	798.125.176	3.390.494.752
Trích quỹ từ lợi nhuận trong năm	28.096.884.653	-	28.096.884.653
Tặng khác	710.900.000	-	710.900.000
Chi quỹ trong năm	(30.030.912.825)	(480.000.000)	(30.510.912.825)
Giảm khác	-	(318.125.176)	(318.125.176)
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.369.241.404</b>	<b>-</b>	<b>1.369.241.404</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)**18. Vốn chủ sở hữu****18a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	330.000.000.000	825.366.726	11.224.987.469	342.050.354.195
Chia cổ tức từ lợi nhuận năm 2017	-	-	(11.220.000.000)	(11.220.000.000)
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	107.854.753.458	107.854.753.458
Trích quỹ đầu tư phát triển	-	5.392.737.673	(5.392.737.673)	-
Trích thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Quỹ thưởng Ban điều hành	-	-	(2.157.095.070)	(2.157.095.070)
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	(26.963.688.365)	(26.963.688.365)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>330.000.000.000</b>	<b>6.218.104.399</b>	<b>73.346.219.819</b>	<b>409.564.324.218</b>
Số dư đầu năm nay	330.000.000.000	6.218.104.399	73.346.219.819	409.564.324.218
Chia cổ tức từ lợi nhuận năm 2018	-	-	(73.326.000.000)	(73.326.000.000)
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	111.348.345.226	111.348.345.226
Tạm trích quỹ đầu tư phát triển	-	5.612.917.261	(5.612.917.261)	-
Tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	(28.096.884.653)	(28.096.884.653)
Trích thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Quỹ thưởng Ban điều hành	-	-	(2.218.122.573)	(2.218.122.573)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>330.000.000.000</b>	<b>11.831.021.660</b>	<b>75.440.640.558</b>	<b>417.271.662.218</b>

**18b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa	168.500.000.000	168.500.000.000
Các cổ đông khác	161.500.000.000	161.500.000.000
<b>Cộng</b>	<b>330.000.000.000</b>	<b>330.000.000.000</b>

Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019 vốn điều lệ đã được góp đủ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

**18c. Cổ phiếu**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	33.000.000	33.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	33.000.000	33.000.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	33.000.000	33.000.000

Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****18d. Phân phối lợi nhuận**

Công ty đã chi cổ tức năm 2018 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 số 01/2019-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 4 năm 2019 với số tiền 73.326.000.000 VND. Ngoài ra, Tập đoàn đã tạm phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

	<u>Số tiền (VND)</u>
• Trích thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Quỹ thưởng Ban điều hành	2.218.122.573
• Trích quỹ đầu tư phát triển	5.612.917.261
• Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	28.096.884.653

**19. Nguồn kinh phí**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	-	-
Số được cấp trong năm <sup>(i)</sup>	750.000.000	-
Hoàn trả lại tiền được cấp	(250.000.000)	-
Xuất nguyên liệu phục vụ dự án	(271.059.000)	-
Chi phí bằng tiền khác	(228.117.500)	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>823.500</b>	<b>-</b>

<sup>(i)</sup> Kinh phí được cấp theo Hợp đồng thực hiện đề tài khoa học và công nghệ giữa Công ty và Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa.

**20. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán hợp nhất**

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền và các khoản tương đương tiền chỉ có 1.125,98 USD (số đầu năm là 409,91 USD).

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT****1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Doanh thu thuần**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán thành phẩm	1.853.742.241.871	1.753.563.551.805
Doanh thu bán hàng hóa	79.229.180.738	31.996.523.481
Doanh thu bán nguyên vật liệu	1.436.658.241	8.772.056.061
Doanh thu khác	10.689.002.120	11.312.737.282
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>1.945.097.082.970</b>	<b>1.805.644.868.629</b>
<b>Các khoản giảm trừ</b>	<b>-</b>	<b>(16.863.429.871)</b>
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>1.945.097.082.970</b>	<b>1.788.781.438.758</b>

**1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan**

Các giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác như sau:

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa	1.061.613.864.523	1.356.785.353.439
Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa	37.533.043.710	175.949.740.061
Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa	24.389.274.949	32.983.239.070
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tuyển Bắc Nam	14.498.299.300	14.911.608.654
Công ty TNHH MTV Thiết kế Xây Dựng Sanatech Land	11.315.936.500	15.754.854.563
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du Lịch và Nhà hàng Yến Sào Khánh Hòa Lâm Đồng	14.396.944.927	11.695.092.500
Công ty TNHH MTV Nông Trường Dừa Cam Thịnh	7.643.444.800	8.885.136.000

**2. Giá vốn hàng bán**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của thành phẩm đã bán	1.446.375.690.020	1.410.641.971.913
Giá vốn của hàng hóa đã bán	67.028.160.821	28.945.776.206
Giá vốn của nguyên vật liệu	1.432.013.464	8.832.771.545
Giá vốn khác	8.633.774.832	8.519.733.804
<b>Cộng</b>	<b>1.523.469.639.137</b>	<b>1.456.940.253.468</b>

**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi ngân hàng	79.475.929	177.997.479
Lãi chênh lệch tỷ giá	76.617.297	80.165.225
<b>Cộng</b>	<b>156.093.226</b>	<b>258.162.704</b>

**4. Chi phí tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	3.130.281.939	2.086.658.171
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	155.436.701	400.243.840
<b>Cộng</b>	<b>3.285.718.640</b>	<b>2.486.902.011</b>

**5. Chi phí bán hàng**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	23.126.544.443	27.258.582.246
Chi phí vật liệu, bao bì, công cụ, dụng cụ	14.096.487.715	13.197.680.121
Chi phí khấu hao tài sản cố định	340.645.164	363.780.163
Chi phí dịch vụ mua ngoài	33.079.450.869	22.378.984.663
Các chi phí khác	153.686.074.717	87.076.336.680
<b>Cộng</b>	<b>224.329.202.908</b>	<b>150.275.363.873</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****6. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên quản lý	36.403.494.979	34.547.383.753
Chi phí vật liệu quản lý, công cụ dụng cụ	1.895.183.738	1.591.516.646
Chi phí khấu hao tài sản cố định	434.930.145	209.025.575
Chi phí dịch vụ mua ngoài	9.104.999.968	6.707.910.441
Các chi phí khác	7.172.069.766	1.469.748.041
<b>Cộng</b>	<b>55.010.678.596</b>	<b>44.525.584.456</b>

**7. Thu nhập khác**

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập từ bán hồ sơ mời thầu	21.500.000	25.000.000
Thu nhập khác	6.140.000	20.716.000
<b>Cộng</b>	<b>27.640.000</b>	<b>45.716.000</b>

**8. Chi phí khác**

	Năm nay	Năm trước
Các chi phí khác	145.383	38.771.831
<b>Cộng</b>	<b>145.383</b>	<b>38.771.831</b>

**9. Lãi trên cổ phiếu****9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	111.348.345.226	107.854.753.458
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	(28.096.884.653)	(27.761.813.541)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	83.251.460.573	80.092.939.917
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	33.000.000	33.000.000
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>2.523</b>	<b>2.427</b>

**9b. Thông tin khác**

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất này.

**10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố**

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.212.936.751.627	1.227.694.625.890
Chi phí nhân công	176.070.673.129	164.335.327.489
Chi phí khấu hao tài sản cố định	20.995.827.033	20.835.133.631
Chi phí dịch vụ mua ngoài	53.038.916.032	42.921.941.059
Các chi phí khác	163.219.703.711	90.258.692.620
<b>Cộng</b>	<b>1.626.261.871.532</b>	<b>1.546.045.720.689</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT****1. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh**

	Năm nay	Năm trước
Chi quỹ khen thưởng, phúc lợi	30.510.912.825	23.974.834.692
Chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Quỹ thưởng Ban điều hành	2.875.295.070	-
Chi hoàn trả nguồn kinh phí	250.000.000	-
Chi sử dụng nguồn kinh phí	228.117.500	-
<b>Cộng</b>	<b>33.864.325.395</b>	<b>23.974.834.692</b>

**2. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác**

	Năm nay	Năm trước
Chi thanh toán mua sắm tài sản cố định và tài sản dài hạn	17.307.526.626	7.716.283.310
Tiền ứng trước để mua sắm tài sản cố định và tài sản dài hạn	5.224.917.820	1.329.600.000
<b>Cộng</b>	<b>22.532.444.446</b>	<b>9.045.883.310</b>

**VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC****1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

**1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt**

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Lương, thưởng	3.480.656.144	3.483.978.435
Thù lao	374.400.000	391.200.000
<b>Cộng</b>	<b>3.855.056.144</b>	<b>3.875.178.435</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác**

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<b>Bên liên quan khác</b>	<b>Mối quan hệ</b>
Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa	Công ty mẹ, sở hữu 51,06% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến Sào Khánh Hòa	Công ty do Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa sở hữu 51% vốn điều lệ
Công ty TNHH MTV Cung ứng Vật tư Nguyên liệu Khánh Hòa	Công ty con của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến Sào Khánh Hòa
Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa	Công ty do Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa sở hữu 51% vốn điều lệ
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tuyển Bắc Nam	Công ty do Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa sở hữu 100% vốn điều lệ
Công ty TNHH MTV Nhà hàng Yến sào Khánh Hòa	Công ty do Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa sở hữu 100% vốn điều lệ
Công ty TNHH MTV Nuôi trồng Thủy sản Fishsan	Công ty do Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa sở hữu 100% vốn điều lệ
Công ty TNHH MTV Nhà hàng Yến sào Khánh Hòa	Công ty do Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa sở hữu 100% vốn điều lệ
Công ty TNHH MTV Thiết kế Xây dựng Sanatech Land	Công ty do Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa sở hữu 100% vốn điều lệ
Công ty TNHH MTV Du lịch Sanest Tourist	Công ty do Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa sở hữu 100% vốn điều lệ
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch và Nhà hàng Yến Sào Khánh Hòa Lâm Đồng	Công ty do Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa sở hữu 100% vốn điều lệ
Công ty TNHH MTV Nông trường Dừa Cam Thịnh	Công ty do Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa sở hữu 100% vốn điều lệ

**Giao dịch với các bên liên quan khác**

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
<b>Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến Sào Khánh Hòa</b>		
Công ty chi trả cổ tức	37.440.700.000	5.729.000.000
Mua hàng hóa, dụng cụ	23.451.650.517	11.333.051.729
Thuê xe vận chuyển	2.890.909.092	2.097.961.773
<b>Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến Sào Khánh Hòa</b>		
Mua hàng hóa, dụng cụ và thành phẩm nước yến	92.997.239.260	168.770.297.113
<b>Công ty TNHH MTV Cung ứng vật tư nguyên liệu Khánh Hòa</b>		
Mua hàng hóa	424.250.000.000	442.000.000.000

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
<b>Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa</b>		
Mua hàng hóa, công cụ	20.869.740.536	16.788.402.549
<b>Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tuyển Bắc Nam</b>		
Mua xăng dầu và dịch vụ khác	15.319.598.777	17.091.585.496
<b>Công ty TNHH MTV Thiết kế Xây dựng Sanatech Land</b>		
Phí tư vấn, sửa chữa	468.262.728	549.040.958
<b>Công ty TNHH MTV Du lịch Sanest Tourist</b>		
Dịch vụ thuê xe, tổ chức hội nghị	1.634.868.183	786.381.820
Mua dịch vụ du lịch	2.007.081.733	-
Mua giỏ quà, vé tour	83.363.636	-
<b>Công ty TNHH MTV Nhà hàng Yến sào Khánh Hòa</b>		
Mua vé ẩm thực	18.000.000	10.090.909
<b>Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch và Nhà hàng Yến Sào Khánh Hòa Lâm Đồng</b>		
Mua hàng	-	1.909.091

Ngoài ra, Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến Sào Khánh Hòa còn bảo lãnh khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa. Số dư nợ gốc vay được bảo lãnh tại ngày cuối năm là 21.011.139.673 VND (xem thuyết minh số V.16a).

**Công nợ với các bên liên quan khác**

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.2, V.3, V.10 và V.15.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

**2. Thông tin về bộ phận**

Tập đoàn chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là chế biến và kinh doanh các sản phẩm và thực phẩm chức năng từ yến sào và trong một khu vực địa lý là Việt Nam.

**3. Quản lý rủi ro tài chính**

Hoạt động của Tập đoàn phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****3a. Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Tập đoàn có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

**Phải thu khách hàng**

Để quản lý nợ phải thu khách hàng, Ban Tổng Giám đốc đã ban hành quy chế bán hàng với các quy định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ một cách cụ thể. Hàng tháng Ban Tổng Giám đốc thực hiện kiểm tra việc tuân thủ quy chế bán hàng này. Ngoài ra, nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, số dư nợ phải thu Công ty TNHH Nhà Nước MTV Yến Sào Khánh Hòa chiếm 93% tổng số dư nợ phải thu (số đầu năm chiếm 68%). Tuy nhiên Công ty không có rủi ro tín dụng liên quan đến công ty này do là Công ty mẹ. Các khách hàng khác có số dư dưới 5% tổng số dư nợ phải thu nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu của các khách hàng này là thấp.

**Tiền gửi ngân hàng**

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến ở Việt Nam do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VIII.4 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Tất cả các tài sản tài chính của Công ty đều trong hạn và không bị giảm giá trị.

**3b. Rủi ro thanh khoản**

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Tập đoàn quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phải sinh (không bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Cộng
<b>Số cuối năm</b>			
Phải trả người bán	144.745.776.641	-	144.745.776.641
Vay và nợ	49.036.166.829	6.272.252.000	55.308.418.829
Các khoản phải trả khác	1.966.309.839	-	1.966.309.839
<b>Cộng</b>	<b>195.748.253.309</b>	<b>6.272.252.000</b>	<b>202.020.505.309</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Cộng
<b>Số đầu năm</b>			
Phải trả người bán	107.564.046.456	-	107.564.046.456
Vay và nợ	25.835.766.920	-	25.835.766.920
Các khoản phải trả khác	205.454.545	-	205.454.545
<b>Cộng</b>	<b>133.605.267.921</b>	<b>-</b>	<b>133.605.267.921</b>

Ban Tổng Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Tập đoàn có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

**3c. Rủi ro thị trường**

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 và ngày 31 tháng 12 năm 2018 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của giá hàng hóa/nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

**Rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu**

Tập đoàn có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa/nguyên vật liệu. Tập đoàn quản lý rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Tập đoàn chưa sử dụng các công cụ phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

**3d. Tài sản đảm bảo**

Tập đoàn không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 và ngày 31 tháng 12 năm 2018.

**4. Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính****Tài sản tài chính**

Giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Tiền và các khoản tương đương tiền	20.731.559.630	-	27.102.166.489	-
Phải thu khách hàng	115.619.092.458	-	31.278.035.097	-
Các khoản phải thu khác	270.000.000	-	72.968.000	-
<b>Cộng</b>	<b>136.620.652.088</b>	<b>-</b>	<b>58.453.169.586</b>	<b>-</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****Nợ phải trả tài chính**

Giá trị ghi sổ của nợ phải trả tài chính như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả người bán	144.745.776.641	107.564.046.456
Vay và nợ	55.308.418.829	25.835.766.920
Các khoản phải trả khác	1.966.309.839	205.454.545
<b>Cộng</b>	<b>202.020.505.309</b>	<b>133.605.267.921</b>

**Giá trị hợp lý**

Tập đoàn chưa xác định được giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính do Thông tư số 210/2009/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Bộ Tài chính cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể.

**5. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 3 năm 2020



**Ngô Thị Hương Liên**  
Kế toán trưởng



**Lê Thị Hồng Vân**  
Tổng Giám đốc

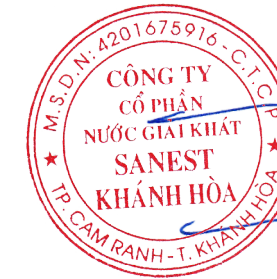



**Bùi Thị Hạnh**  
Chủ tịch Hội đồng quản trị  
Người đại diện theo pháp luật



**Khánh Hòa, ngày 18 tháng 4 năm 2020**  
**Người đại diện theo Pháp luật**

**CHỦ TỊCH**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



*Bùi Thị Hạnh*